

**DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐẠT LƯỢT ƯU ĐÃI ALEGOLF THÁNG 10/2025
XÉT TRÊN DOANH SỐ GIAO DỊCH THÁNG 9/2025**

Stt	Tên khách hàng	4 số cuối thẻ	Số lượt đạt mới Tháng 10	Số lượt tích lũy đến Tháng 10
1	LE THI THU TRANG	0689		1
2	LE THI HUONG	6948	2	4
3	HOANG THI HANG	0757	2	4
4	VU THI MY LE	6061		1
5	DANG THI HOAI AN	2766		1
6	VU MANH CHIEN	9701		1
7	NGUYEN THI THO	2919	1	2
8	NGUYEN MINH NGOC	3014	3	6
9	HOANG VAN PHIET	7861	1	3
10	NGUYEN THI SANG	8666	1	2
11	BUI HUY THANH	7107	2	4
12	NGUYEN TAT THE	5935	2	3
13	NGUYEN TRUNG KIEN	7210	1	2
14	TRAN THI VAN	9376	1	2
15	VO THI THUY TRANG	0017	2	4
16	NGUYEN THI THANH HUYEN	8882	1	2
17	TAO VAN DUY	8560		1
18	VU HUU AN	5560		1
19	NGUYEN HOANG SON	7820		1
20	LAI THI HUYEN TRANG	1810		3
21	HOANG HANG NGA	3148	2	3
22	DO THI TRUONG	2119	1	3
23	BUI BAO TRAM	5514	1	2
24	NGUYEN VAN DUNG	4203		3
25	NGUYEN HUU DUONG	2475		1
26	DAO NGOC BIEN	8748		1
27	VU TUAN ANH	8669		1
28	VU HONG QUANG	4347	1	2
29	NGUYEN TIEN QUAN	0062	1	3
30	TRAN THI ANH NGUYET	6947	1	2
31	TRAN VAN XUAN	6422	1	2
32	TRAN THI THU TRANG	4973	1	2
33	NGUYEN THI HUYEN	9628	1	2
34	DO THI THU HANG	5779		1
35	TRAN THI THANH THUY	0612		1
36	NGUYEN THI TUYET LAN	9030		1
37	DO THANH	2156		1

38	VU THI THU HUONG	4309		1
39	DAO VIET THANG	3579	2	2
40	CAO HUONG GIANG	9710	2	4
41	NGUYEN CHI HIEU	9042	2	3
42	TRAN THI TUYET	8045		1
43	BUI THI KIM DUNG	7034		1
44	NGUYEN NGOC TAI	2052		3
45	LE XUAN LONG	0826	1	2
46	CHU THI THUY	6177	1	2
47	NGUYEN THI HOANG ANH	9282	1	2
48	PHAM THI THOM	0575	3	6
49	NGUYEN THI UOC	6995		1
50	MAI THI LAN	0294	1	2
51	NGUYEN VAN PHA	1062	2	4
52	NGUYEN VAN QUAN	4276	1	2
53	HOANG THI NHUNG	0269	2	3
54	NGUYEN VAN DUNG	2590		2
55	TRAN THI VAN	9591	1	2
56	LE THI HOAN	5801		1
57	DAU HONG HA	9685	1	2
58	NGUYEN THI HOAI HUONG	8909		1
59	DOAN THI YEN	4079	1	2
60	NGUYEN VAN TUAN	1994	1	2
61	TRINH TRUNG TAM	0431		1
62	NGUYEN THI LAN	4939	1	2
63	NGUYEN PHUONG ANH	6603	1	2
64	VU THI HUONG QUYNH	4679		1
65	VU THI THU HUYEN	1416	1	2
66	TRAN NAM SON	4588	2	4
67	NGUYEN ANH THAO	8824	1	3
68	VU KHANH LY	3467		1
69	DOI THI TU ANH	9862	2	4
70	NGUYEN NGOC SANG	6775	1	2
71	DONG THI BICH HANH	4122		1
72	NGUYEN THI THANH	1910	1	2
73	NGUYEN DUY HOA	2759	1	2
74	DO THI LUONG	9878	1	2
75	NGUYEN THI HIEN	2579		3
76	NGUYEN VAN DUNG	3890	1	2
77	TRAN THI TUYET	1609	1	2
78	LE HONG SON	7551		1

79	PHAM THI NHUNG	7278	2	3
80	DOAN MINH HIEU	7471	1	2
81	NGUYEN THI HAI BINH	0368	1	4
82	LE THI HANG	5333	1	3
83	PHAM THI MAI DUYEN	7781		1
84	TRAN VAN PHUONG	8557	1	2
85	NGUYEN THI GIANG	7124	1	2
86	VU THI TUAT	2892		1
87	LE KHAC LAM	5438	1	2
88	DO THI HIEN	2210		1
89	NGUYEN THI MINH HOA	0144	2	5
90	NGUYEN THI THUY LINH	4015	1	2
91	BUI MANH HUNG	2536		1
92	TRAN THI HONG NHUNG	3989		1
93	NGUYEN THI QUYNH	3781	3	6
94	CHU THI VAN ANH	7583	1	2
95	NGUYEN VAN TUAN	5347	1	2
96	NGUYEN MINH HANG	8511	1	2
97	NGUYEN THI THUY	2803		1
98	PHAM THI NGAN	5442	2	2
99	PHAM THE HUNG	7601		2
100	TRINH THI QUY	3006		1
101	NGUYEN THI BICH NGOC	5862		1
102	TRAN THI MAI	2502		1
103	LE MANH TRUONG	2191	1	2
104	NGUYEN THI NGUYEN	3808	1	2
105	VU THI THU LU	1798		0
106	DOAN QUYET THANG	8705	1	1
107	TRAN THI THANH HUYEN	4695	2	3
108	LE THI NGA	6012		1
109	PHAM QUOC VIET	2192		1
110	LE QUANG CHINH	8993	1	3
111	VU QUANG MINH	5973	3	6
112	NGUYEN THI NHUNG	9298		1
113	HOANG THI TUYET	6147	1	2
114	PHAM QUOC ANH	8407	1	2
115	NGUYEN THI THU THUONG	8126		2
116	NGUYEN DUC THINH	3144	1	1
117	TRAN THI HUYEN	2138		1
118	TRAN HUU THIEP	9320	2	2
119	DAO THI DUYEN	8463		1

120	NGUYEN THI THU TRANG	3235	1	2
121	TRAN THI KIM ANH	0872		1
122	LE HUU LINH	1748	1	2
123	TRAN NGOC TUNG	7025		1
124	TO THI TUYET TRINH	7621		1
125	BUI QUOC VIET	0033	1	2
126	DO HONG HANH	3951		1
127	LE THI THU HUONG	4732		1
128	BUI TIEN THAO	7158	1	3
129	HA THI THUY MAI	3071		1
130	BUI ANH TUAN	0189	2	4
131	NGUYEN THI HUONG	5537	1	2
132	VU THUY HANG	0959	1	2
133	NGO NGOC QUANG	7604		1
134	LE THAI NHU	2805	2	4
135	DO THU HANG	7369	1	2
136	TRAN THI HUYEN TRANG	4156	1	2
137	DAO TAT THANH	5272	1	2
138	NGUYEN THI HANH	9012	2	5
139	BACH LAN ANH	0769		1
140	VU HAI OANH	5502	2	4
141	NGUYEN YEN GIANG	5313	1	3
142	HA THI THU NGHA	8957	3	6
143	TAO THU THUY	1067		2
144	LE THU TRANG	4102		1
145	HOANG MINH GIANG	7942	1	2
146	DUONG THUY HA	2651	1	2
147	NGUYEN THI THOA	0754		1
148	NGUYEN PHU DUNG	2046		1
149	VU KIM OANH	4571	2	4
150	PHAM NGOC THANH VINH	0812		1
151	PHAM TRUONG GIANG	1361		2
152	LE THU QUYEN	0481		3
153	NGUYEN DOAN LINH KIET	3579	2	3
154	BUI THANH THUY	9976	1	2
155	NGUYEN THI MAI HOA	7051	2	4
156	NGUYEN THUY DUNG	1985	1	2
157	MAI TIEN VINH	2328		1
158	TRAN DONG LUONG	6242	3	6
159	TRAN SON HA	1189		1
160	LE QUOC HUNG	0817	1	4

161	NGUYEN THUY HOANG	7967		1
162	DOAN BAO LINH	8785	3	6
163	NGUYEN ANH NGOC	6099		1
164	PHAM MINH CHIEN	5480	2	5
165	NGUYEN HUONG GIANG	1152	2	3
166	VUONG MY ANH	5268		1
167	KIEU THI HAI NHI	4363		1
168	TRINH THI CUC	0184		1
169	VU THI YEN	1797		1
170	DO THI MINH HONG	7849		1
171	BUI THI QUYNH	2105		1
172	NGUYEN THI LUA	0163		1
173	LY TRAN DUNG	2199		1
174	NGUYEN THI MY LE	0599		1
175	NGUYEN THI BICH NGOC	4406		1
176	NGUYEN HOANG NGAN	6479		1
177	PHAN THI PHUONG THAO	0841	1	2
178	PHAM THANH GIANG	8530	2	4
179	PHAN QUYNH NGA	6700		2
180	HA NGOC THUY	1543	1	2
181	PHAN THI XUAN	9680		2
182	PHAM ANH HUNG	0789		1
183	NGUYEN NHUE GIANG	2209		1
184	PHAM NGOC TUAN	1455		1
185	LE THI THUY PHUONG	5218	1	2
186	TRAN THI THANH HUONG	1920		1
187	PHAM MINH HAI	7042	1	2
188	NGUYEN DINH LAM	0473	1	4
189	DOAN ANH TUAN	9199	2	4
190	TRAN THI DUNG	4585	1	2
191	LE KHANH THU	0796	1	4
192	PHAM KIM ANH	0251		1
193	VU TIEN DAT	1109		1
194	NGUYEN TIEN HUNG	1829	1	2
195	NGUYEN DIEU NUONG	7500		1
196	DANG VINH THAI	7681	2	3
197	BUI MINH THU	0031		1
198	NGUYEN THI DUNG	0974	3	6
199	TRAN VAN BINH	1708		2
200	DAO THI THU THUY	5660		1
201	TRIEU THI THU LIEN	6427		1

202	NGUYEN THI NGA	0684		1
203	NGUYEN DUC HUNG	8501	1	2
204	TRAN KHANH VIET DUNG	4741		1
205	DAO CONG HAI	4661	2	4
206	NGUYEN BA MINH	1015		1
207	NGUYEN PHUONG ANH	7670	1	2
208	NGUYEN THI THUY DUONG	5026	1	2
209	TRAN MINH DUC	1257		1
210	TRAN THI NGOC NGUYET	4100		1
211	PHAM QUOC PHUNG	6413		1
212	NGUYEN THUY ANH	9067		1
213	NGO THI MINH XUAN	8820		1
214	NGUYEN BA LOC	0393		1
215	TRAN TU LAN	9275		1
216	LE HUU QUANG	3503	1	2
217	PHAM VAN CHUNG	1976		1
218	TRAN THI TUYET	5163		1
219	PHAM NHAT HUONG	3397	1	3
220	KIEU MINH THANG	0663	1	2
221	BUI HUONG GIANG	3005		1
222	TRINH THUY TRINH	2683		1
223	DAM QUANG TRUNG	3049	2	4
224	PHUNG THI THANH BINH	3962		1
225	HA VAN LOC	9770	1	2
226	THAI CUONG ANH	4100	3	6
227	NGUYEN VIET HUNG	1757	1	2
228	NGUYEN THI DONG	0795	1	2
229	NGUYEN HOANG PHUONG THAO	9002	1	1
230	HA HIEN ANH	2846	3	6
231	HOANG XUAN TRUNG	6035	2	3
232	DOAN THI OANH	1820	2	4
233	DINH VAN NGU	1828	3	6
234	NGUYEN THI THU TRANG	5035		1
235	NGUYEN BA THIN	5316		1
236	NGUYEN LE TRUONG	5663		2
237	NGUYEN THI ANH HONG	7613		2
238	HOANG TIEN LA	8824	2	3
239	BUI DAI PHUC	4139	2	4
240	DANG QUANG VINH	9073	3	6
241	NGUYEN THI HONG LOAN	7878	1	2
242	TRAN KIM TUYEN	4197	3	6

243	NGO DANG HOAN	1534	3	6
244	LUU TU MY	7625	2	4
245	PHAM HONG SON	2077		1
246	LUONG ANH TUAN	1321	2	4
247	NGUYEN TIEN VE	0067	1	2
248	NGUYEN THI NU	9792	3	6
249	PHAM VAN VUONG	4082		3
250	LE THI HOA	2030	1	2
251	BUI THI THANH HA	3562	3	6
252	TRINH VAN HOANG	3349		2
253	NGUYEN THI PHUONG HIEN	0413	2	4
254	LE THI NGOC HUONG	5708	1	2
255	NGUYEN THI HIEN	5438	1	2
256	TRAN THI LOAN	5449		1
257	DAO THANH HUYEN	8476		2
258	DUONG NGO ANH	2036	1	3
259	LE PHUONG THAO	2169	1	3
260	PHAM GIA HOA	1727	2	4
261	PHAM TIEN DUNG	7826	2	4
262	DINH BICH HUYEN	2049	2	4
263	NGUYEN TIEN HUNG	0240	2	4
264	VUONG NGOC CUONG	4338		1
265	TA THANH LUC	0473	1	2
266	PHAM THI NGOC LAN	3844	1	2
267	NGUYEN THI KIM NGAN	7156	1	2
268	NGO CONG SONG	2900		2
269	PHAN NGOC ANH THU	9684	2	4
270	HOANG KIM NHUNG	2291	1	2
271	NGUYEN THI BICH HANG	1986		1
272	DAO QUANG MINH	1672	2	3
273	DUONG DUC THUAN	5485	2	3
274	NGUYEN THI THUY LINH	7166	1	2
275	MAC DANG KHOI	0616	1	2
276	DANG THANH TINH	3250	1	2
277	NGUYEN VAN TUAN	7178		2
278	NGUYEN HUY HOANG	0719		2
279	PHAM THI THAO	6395	1	2
280	NGUYEN LAN ANH	5659	3	6
281	PHAM MINH TUAN	3216	1	2
282	NGUYEN VAN TAN	0917		1
283	LE HOAI LINH	1947	3	6

284	NGUYEN VAN DUNG	5394		2
285	NGUYEN THI THU HUONG	9635	1	2
286	BUI THI DIU	0828		2
287	DINH HA THUONG	3833	1	3
288	TO KIM DUNG	3219	1	2
289	NGUYEN VAN TOAN	8930	1	2
290	PHAN THI THU HUONG	0203		1
291	HA THI THUY	1594	3	6
292	DO THI QUANG	0471		2
293	NGUYEN THU TRANG	0636	2	4
294	BUI ANH NHAT	9321	1	2
295	PHAM THI ANH TUYET	1128		1
296	NGUYEN VAN SON	8447	3	6
297	PHAM THI BINH	7648	3	5
298	CHU THI BICH NGOC	9845		1
299	VU THE ANH	0880	1	2
300	TRUONG CONG HA	0429	2	4
301	NGUYEN DUC TUAN	7181	1	2
302	LE QUOC ANH	6892	2	3
303	PHAM THI LOAN	9086		1
304	PHAM VAN TRUONG	9527	2	3
305	TRAN THI HIEN	1865	3	5
306	NGUYEN MINH TRUONG	8687	1	2
307	NGUYEN TRUONG LONG	2591	2	4
308	NGUYEN THI HANG	7419	2	4
309	NGUYEN MY LINH	1696		2
310	NGUYEN DUC THANH	7548		1
311	PHUNG VAN THINH	3889	1	2
312	NGUYEN BOI LAN	8321	2	4
313	NGUYEN MINH SON	5298	1	2
314	NGUYEN ANH TU	3532	2	4
315	NGUYEN HONG THANH	0806	1	2
316	LE HUY TOAN	6314	3	6
317	TRAN THI HUONG GIANG	2666		1
318	NGUYEN THI MAI	4752	1	2
319	NGUYEN TRAN TRA MY	1045	1	3
320	TRAN CONG TUAN	1258		1
321	NGUYEN THI HA TINH	1652		1
322	NGUYEN QUYNH VAN	7719		1
323	THANG HUYEN ANH	2820		1
324	PHAM VAN TU	5327	1	2

325	DUONG VIET ANH	4874	2	4
326	TA NGOC HIEU	6900	2	4
327	TRINH THU PHUONG	0580	2	4
328	PHUNG THI QUYNH ANH	4095	2	4
329	BUI DUC DUY	0407	1	2
330	PHAM NGOC TUAN	0837		2
331	NGUYEN ANH DUC	3104	1	2
332	LE THI TRUC QUYNH	5123		3
333	LE THI HUYEN NGOC	8523	1	2
334	BUI TUAN ANH	5053	1	2
335	NGUYEN THI PHUOC AN	4803	2	4
336	TRAN THANH TU	8377	2	4
337	LE THI BICH THAO	0640		1
338	NGUYEN THI THUY	3299	1	2
339	NGUYEN VAN HUYEN	1798	1	2
340	NGUYEN HUY HANH	2054	1	2
341	MA THI MAI HUONG	1965	1	2
342	NGHIEM THANH HUYEN	0784	3	6
343	PHAM VIET THANG	3668	2	4
344	NGUYEN THU HUYEN	8684	1	2
345	NGUYEN VU NGOC TU	7644	3	6
346	DOAN THI HAI NHUNG	1333		2
347	NGUYEN CAO KY	0410	2	4
348	NGUYEN THI THUY LAN	8706	2	4
349	DINH QUANG TIEN	7445		1
350	PHUNG THUY TIEN	2183	1	2
351	NGUYEN THI THU HUYEN	7476		1
352	DU THI KIM DUNG	0845	1	2
353	NGUYEN VAN BACH	1903	1	2
354	TRAN VAN DUC	5878	2	4
355	DUONG TIEN DUNG	8672	1	2
356	LE VAN DUNG	0651	2	4
357	DO THANH XUAN	9591	3	6
358	TRAN VAN HIEN	0396	1	2
359	CAO THI HUYEN MY	4601	1	2
360	PHAM HUY KHOI	7391	1	2
361	VAN THI BINH	9746	3	6
362	DINH VAN PHUC	9243	1	2
363	PHAM XUAN TIEN	4281	1	3
364	DAO THI THU AN	6604	2	4
365	NGUYEN VAN GIANG	7989		1

366	LE THANH TRUNG	7168	1	2
367	AU DUC MANH	8392	2	4
368	TRAN THI MINH NGUYET	0039	1	3
369	NGUYEN THI NGOC	7891		1
370	HO DAI NGUYEN	4784	2	3
371	DUONG MINH THANH	4875	1	2
372	NGUYEN VAN KHIEM	4415	1	2
373	TRINH TRONG ANH	9818	1	2
374	LE THI HONG NHUNG	1493		1
375	LE THAI TRANG	5176	1	2
376	TRAN VAN BIEN	4166	1	2
377	NGO MINH CUONG	4880	2	4
378	NGUYEN THI THUONG	3627	1	2
379	TRINH THI NGA	7105		2
380	TRAN THI BICH THUY	1171	2	4
381	TRAN NGOC CHAU	4063	3	6
382	NGUYEN THI HONG HANH	5281	1	2
383	HOANG CONG CHINH	5754	1	2
384	TRUONG GIANG NAM	2022	2	4
385	HOANG DIEM MY	0408	2	4
386	MAI HOA	5587	1	2
387	DO THI HOA	3499	1	2
388	NGUYEN THI MUI	5720		1
389	HA THANH TUNG	7233	3	6
390	NGUYEN VAN SON	6486	1	2
391	PHAM VIET ANH	4820	1	2
392	LE THU HUYEN	7313	1	2
393	DOAN SON HAI	5059		1
394	VU VAN THONG	4288		1
395	AU THI NGOC THUY	1377	1	2
396	NGUYEN HOANG DIEU LINH	5641	2	4
397	NGUYEN KHAC HUU	5365	1	2
398	NGUYEN THU PHUONG	2832	1	2
399	NGO THI THANH THUY	2899		2
400	LE VAN TUAN	2227	1	2
401	HA LAN HUONG	5144	2	4
402	HOANG LAN PHUONG	4140	1	2
403	DUONG THI HAI YEN	3126	2	3
404	LE THI MINH TAM	5858		1
405	DAM HOANG HIEU	7566		1
406	DANG MINH NGOC	0388	1	2

407	HOANG THI QUY	7232		1
408	VU HOANG SON	3046		1
409	DO VAN KHIEM	2898	1	2
410	NGUYEN THI THU TRANG	9015	2	3
411	HOANG HA PHUONG	0773	3	5
412	NGUYEN THI HOA	1546		1
413	TRAN THI LUYEN	7834		1
414	TRAN THI NHUNG	6499	2	4
415	PHAM THI HONG NHUNG	4739		1
416	PHAM DUY DONG	6675	1	2
417	NGUYEN VAN LONG	5543	1	2
418	NGUYEN VAN MINH	6335	3	6
419	NGUYEN BA THANH	8399		1
420	DAO PHUC THINH	7324		1
421	TRINH PHUONG HAO	3904	1	2
422	LUONG MY HANH	0939	3	6
423	LE SON HAI	3785	1	2
424	NGUYEN MINH QUANG	3804	1	2
425	NGUYEN THI THANH TU	9881	1	2
426	TA HUONG THANH	6434		1
427	NGUYEN THI PHUONG	1259	1	2
428	TRAN THI THANH TAM	0471	1	2
429	DO VU NAM SON	0230	1	2
430	VUONG THANH NGA	2150	1	2
431	VU MINH TUAN	7199		1
432	DOAN THI THOA	5905	1	2
433	DUONG BICH NGOC	7993	1	2
434	NGUYEN THANH HUYEN	0474	3	5
435	NGUYEN THUY ANH	8868	1	2
436	HOANG NGOC HUNG	9007		1
437	TRUONG CAM VAN	5557		1
438	NGUYEN DUC KHIEN	6514		1
439	LE TUAN TU	8492	3	6
440	NGUYEN THI BI	0870	1	2
441	CAO OANH DIEP	9472	1	3
442	TRAN THI TAM	0971	3	6
443	MAI THI THANH VAN	5528		1
444	LE THU GIANG	7399		1
445	NGUYEN THI BICH NGOC	7007	1	2
446	BUI LE THANG	5358	1	2
447	CU ANH QUAN	1039	1	2

448	HOANG THI THOA	3062		2
449	LE PHUONG THAO	9504	1	2
450	VU MAI NGA	3248	2	4
451	NGUYEN THI NHAN	7190	2	4
452	HA THANH TU	3760		2
453	NGUYEN MAI PHUONG	2767	1	2
454	VU TUAN ANH	7907	2	4
455	AU THI NGUYEN	7365	3	6
456	TRINH THI BICH NGA	5704	3	4
457	DINH THI MINH	1553	1	2
458	TONG THI PHUONG	3268	3	6
459	NGUYEN THI AN KHANH	1691	1	4
460	LUONG HUU HAI	3595	1	2
461	VU VAN CONG	0656	1	2
462	NGUYEN THI THANH HUONG	5293	1	2
463	NGUYEN KIM CHI	2730	1	2
464	NGHIEM THI THUY HONG	2717	2	4
465	DO HUYEN TRANG	1450	2	4
466	LE QUYNH TRANG	0420		1
467	PHUNG THI HONG NHUNG	2953	1	2
468	VU THUY LINH	5806	1	2
469	NGUYEN VAN DONG	1143	3	6
470	NGUYEN VIET HA	4008	1	2
471	CAO VAN VU	1897	1	2
472	NGUYEN XUAN LUU	1014	1	2
473	DAO THI THU NGAN	4257		1
474	MAC TRIEU NGUYEN	3005	1	2
475	NGUYEN THUY CHI	6664	1	2
476	TA DUY KHUONG	4003	1	2
477	NGUYEN THU HUONG	5547	1	2
478	NGUYEN VAN LOI	4419	1	2
479	NGUYEN THI THUY	2170	1	2
480	NGUYEN THU THUY	5415	1	2
481	VU THUY LIEN	2830		1
482	HUA VIET HUNG	8081	3	6
483	NGUYEN THU HUONG	9969	2	4
484	LE THUY MAI	6512		1
485	NGUYEN THI NHU GIANG	4922	2	4
486	NGUYEN THANH NHAN	8752	2	4
487	MAI NGOC BICH NGA	8125	1	2
488	TRAN QUYEN	6693	2	4

489	TRAN HUONG GIANG	4494	1	2
490	PHAM HOANG ANH	9812	3	6
491	DAM THU THUY	7830		1
492	LE THI PHUONG THU	8310		1
493	NGUYEN LINH TRANG	1693	3	6
494	DINH TRUNG HIEU	3720		1
495	PHAM VAN DIEP	6329	1	2
496	NONG THI QUYNH NGA	2014		1
497	HOANG NGUYEN TUNG	4444	3	6
498	NGUYEN SY VIET	3270	1	2
499	VU TRUNG KIEN	6014		1
500	NGUYEN THI VAN HUONG	7003	1	2
501	DOAN TRUNG KIEN	1823	1	2
502	MAI THANH HAI	5748	2	3
503	DO THU UYEN	4223		1
504	LUU QUOC TUAN	6652	2	4
505	LEU THI HOA	1865	1	2
506	NGUYEN KHANH VAN	8404	2	4
507	NGUYEN THI TUYET NHUNG	6873		1
508	NGUYEN NGOC THANH	1598	2	4
509	PHAM THU GIANG	7036		1
510	TRAN TUAN ANH	6695	2	4
511	NGUYEN HUNG SON	8667	1	2
512	TRINH BINH MINH	7135		1
513	BUI VAN THANG	8577	1	2
514	LAI VAN CHIEN	3383	1	2
515	NGUYEN HA PHUONG	8117	1	2
516	PHAM TRUNG HIEU	7091		1
517	DANG MINH TRANG	6653	1	2
518	TRAN THI THANH NGAN	5912	1	2
519	PHAN MINH HUYEN	0351		1
520	NGUYEN THI THUY DUNG	0719	2	4
521	NGUYEN DAC DUY	6157	2	4
522	TRAN THI THANH NGA	4457		1
523	DINH VAN TRONG	2561	2	4
524	NGUYEN TRONG VAN	1247	1	2
525	PHAN QUOC UY	3524	1	2
526	VU THI QUYNH ANH	5715	3	6
527	NGUYEN VU THUY SAM	2248	1	2
528	NGO VIET CUONG	1367	1	2
529	CUNG VAN ANH	9268	2	4

530	BUI HOANG ANH	3833		1
531	PHUNG HAI NHU	5208	1	2
532	KHUC KIM NGAN	7901		1
533	PHAM THI THU HUONG	3529		1
534	NGUYEN TRUNG TU	9079	2	4
535	NGUYEN TUONG TRONG	2614		2
536	NGUYEN TRUNG HIEU	8232	2	4
537	PHAM ANH TUNG	9584	2	5
538	DINH MANH LINH	8845	1	2
539	VU MINH DUC	9476		2
540	DUONG TRONG NGHIA	5411	2	4
541	NGUYEN PHUONG QUY	0852	2	4
542	MAI THI PHUONG THUY	6708	1	2
543	VU NGOC LINH	4876	3	6
544	NGUYEN HANH TRANG	2755	1	2
545	NGUYEN THANH HUONG	9465		1
546	LE XUAN SANG	4749	3	6
547	KIEU THI MY HANG	7626	2	3
548	PHAM THUY QUYNH	0391	1	2
549	TONG PHUONG CHI	0776	2	3
550	NGHIEM NGOC BINH	2887	3	4
551	NGUYEN NGOC LONG	1688		3
552	NGUYEN THI TO HOA	6471	2	3
553	NGHIEM VAN MANH	0557	2	4
554	NGUYEN THANH HUNG	1537		2
555	LUONG THE VINH	5232	2	4
556	LE BICH DIEP	4152		1
557	LE VIET ANH	5472	1	2
558	NGUYEN THI THU TRANG	2779	1	2
559	NGUYEN VAN CUONG	1507	2	3
560	LE THI THUY LINH	0696	1	2
561	NGUYEN THUY DUONG	2468		1
562	DOAN HUU VIET	1867	1	2
563	PHUNG VIET QUANG	4151	1	2
564	TRAN VAN DO	3195	1	2
565	LE THI THAI PHUONG	0332	1	3
566	HOANG THE GIANG	0188	1	2
567	BUI THI THUY	9288	2	4
568	TRAN THI PHUONG	1548	2	5
569	LE THI THANH TAM	1235	2	4
570	NGUYEN MANH HUNG	4224	1	2

571	DO THI NHAM	5267	1	2
572	QUACH VAN HIEU	9323	1	2
573	NGUYEN THI NGA	7048	2	4
574	HOANG NGOC HUNG	4027	1	2
575	NGUYEN TIEN PHUC	9525	2	4
576	LE HONG NHUNG	1073	2	4
577	BUI MINH MAN	0795	1	2
578	LE VIET ANH	2920	3	6
579	NGUYEN THI NHU QUYNH	0296	1	2
580	NGUYEN HOANG PHONG	2629	1	2
581	TRAN MANH HA	5031	1	2
582	NGUYEN THI YEN	0000	3	6
583	PHAM THI THUY	5497	2	4
584	NGUYEN THI KIM TOAN	1021	1	2
585	PHAM VAN LONG	1422	2	4
586	NGUYEN TRUNG KIEN	0159	1	2
587	DUONG THI HUYEN TRANG	9807	2	4
588	DU VAN THIEP	6966	1	2
589	BUI VAN HOP	3541	1	2
590	TRAN THI HOE	0316	1	2
591	LE TRAN MINH NGOC	3236	1	2
592	LE HUYEN THU	6237	1	2
593	NGUYEN THI VAN ANH	5977	3	6
594	NGUYEN DUC HIEU	0852		1
595	PHAM THI THANH NGOC	3958		1
596	DUONG TUAN ANH	3077	1	2
597	NGUYEN HONG THUY	4470	3	6
598	LE THI THU HANG	2847		1
599	NGUYEN TRUONG SON	0361	1	2
600	LE THI MAI ANH	1070		1
601	PHAM VAN HUNG	2800	1	2
602	NGUYEN DUC DUYEN	5234	2	4
603	NGUYEN CONG MINH	6488	1	2
604	NGUYEN THI HONG	5910	2	3
605	HO DIEU LINH	0274	1	2
606	HOANG HAI ANH	0486	1	2
607	TRAN BINH CAN	6963		2
608	DANG TRAN VIET HA	3427	2	4
609	LE THI HONG NHUNG	2832	2	4
610	NGUYEN BICH THUY	2749		1
611	BUI NGUYEN DUC TIEN CU	2889	2	3

612	HOANG VO KIEN	3796	1	2
613	PHAM PHUONG CHI	3272	2	4
614	PHAM VAN BINH	6215		1
615	BUI CONG CHIEN	0176		1
616	PHAM VAN THANG	2844	2	3
617	NGUYEN BAO NAM	7038		1
618	NGUYEN TRONG NGHIA	6704	2	4
619	DO DIEU LINH	6173	1	2
620	TRAN THI THANH HIEU	5169		1
621	NGUYEN THE NGOC	3683	2	3
622	BUI MINH CONG	3192		3
623	NGUYEN MINH TRANG	0690	1	2
624	LE THI THU HUONG	0776	1	2
625	TRAN BAO LINH	4411	1	2
626	LUU THI KHUYEN	1642	1	2
627	DUONG THI MAI	0303	2	3
628	DUONG THI LY	3692		1
629	NGUYEN NGOC YEN	3424	1	2
630	VU CONG TUAN	2101	1	2
631	TRAN TUAN ANH	7593	3	6
632	DOAN THANH HUONG	7261		1
633	NGUYEN THI HOA	8051	1	3
634	LE THAI SON	6540	1	2
635	NGUYEN HUY HIEU	6739		1
636	VU THI TUYET	9292	1	2
637	NGUYEN KHANH LINH	0914	1	2
638	NGO THI LAN ANH	9982	2	3
639	LUONG HONG PHUC	9277	1	2
640	LE THANH TUNG	0278		1
641	NGUYEN BIEN THUY	7277	1	2
642	NGUYEN XUAN MINH	6810	3	6
643	DINH VAN NHU	5015	1	2
644	NGUYEN PHUONG LINH	0471	1	3
645	NGUYEN THI YEN	6133	1	2
646	NGUYEN CONG LUAN	6901	1	2
647	VU NGOC ANH	3401	1	2
648	PHAM VAN THANH	9390	1	2
649	NGUYEN QUANG DAN	0949	3	6
650	NGUYEN KIEU ANH	9137	2	3
651	TRAN VAN HUY	5731	1	2
652	LE NHU QUYNH TRANG	3508		1

653	TRUONG DINH HAI	0364	1	2
654	NGUYEN THI THU TRANG	1867		1
655	NGUYEN XUAN CHINH	7286	1	2
656	NGUYEN VAN DUNG	1991	3	5
657	PHAM THI LE HANG	9354		2
658	HOANG MINH THANG	9105		2
659	LE THI DUYEN	1715	1	2
660	PHAN THUY TIEN	7712	1	2
661	NGUYEN DANG TUNG	1794	1	2
662	NGUYEN THE MONG	4256	1	3
663	NGUYEN THI NUONG	7361	2	4
664	NGUYEN THANH TRUNG	6745	1	2
665	HOANG QUOC ANH	1558		1
666	HOANG THINH	2647	1	2
667	BUI TRUNG DUNG	6200	1	2
668	NGUYEN NANG CHIEN	4299	1	2
669	DO THI HUYEN	8589	1	2
670	VU NGOC HIEU	2879	1	2
671	BUI THI PHUONG	8348		1
672	PHAM NGOC MINH	8216	1	2
673	NGUYEN TUAN QUYEN	1564	3	6
674	NGUYEN MINH DUC	7001	2	4
675	NGUYEN THI HUONG	4920	2	4
676	PHAM THI KIM DUNG	8695	2	4
677	DAM DUC TRUNG	4912		2
678	DANG THI KIM OANH	4383		1
679	VU THI THANH CHAM	4617		1
680	DUONG THU TRANG	5953		1
681	NGUYEN THI NGOC	2400	1	2
682	DAO THANH NHUNG	7948	2	4
683	VU HUYEN TRANG	6859		1
684	NGUYEN TRUNG THUY	6389	2	3
685	PHAN THI THUY	0685	3	6
686	NGUYEN MAI LOAN	0332	1	2
687	LE TIEN THINH	9933	1	2
688	PHAM THANH TUNG	7192	1	2
689	TRINH ANH TUAN	5446	1	2
690	TRAN THANH HOA	0427	1	3
691	TRAN YEN NHI	1119		1
692	LE THI LICH	7439	2	4
693	MAI DUC TUAN	8768	1	2

694	NGUYEN DUC CUONG	1918	1	2
695	DO MINH DUC	0276	1	2
696	NGUYEN VIET ANH	9424		1
697	DINH THI THU HUONG	1106	1	2
698	VU THI MO	1801	1	3
699	LE THI PHUONG ANH	0521		1
700	NGUYEN HONG MINH	0685		1
701	DO DINH CHAT	0227	2	4
702	LUU THI TUYET	3684	2	3
703	LAM HONG ANH	9674		1
704	TONG THI HONG DUONG	5499		2
705	HA THI THUY	8147		1
706	NGUYEN VAN THINH	4862	1	2
707	NGUYEN TON KHANH	7992	2	4
708	HOANG PHUONG THUY	3020	2	3
709	DANG HUY TOAN	1405	1	2
710	LE THI LOAN	9427	1	2
711	VU XUAN DUC	3615	2	4
712	VU THI NGOC	6997	2	4
713	PHAM THI PHUONG	0331		1
714	LE MINH PHUONG	6176	1	2
715	LE THI THANH THAO	7885	1	2
716	NGUYEN QUANG HUY	1677	1	2
717	NGUYEN THI PHUONG DUNG	4519		1
718	TRINH THI LE HANG	7453		1
719	PHAM GIA LONG	1296		1
720	MAI TRONG THIEN	3856		2
721	NGUYEN THI HUONG	2108	1	2
722	PHUNG VIET ANH	5949		1
723	VU THI PHUONG	5219	1	2
724	DINH THUY LINH	0750		1
725	TANG THI MINH HUONG	7484	1	2
726	BUI VIET PHUONG	1430		3
727	TRUONG DINH DONG	8930	1	2
728	DANG VAN KHAI	0721		2
729	VU NGOC DUONG	8327	1	2
730	PHAN DIEU LOAN	3545	3	6
731	TRAN KHANH HIEP	3396		1
732	DOAN THANH TRUNG	3211	1	2
733	NGUYEN THANH CHUNG	0420	1	1
734	DO THUY LINH	7236	1	2

735	NGUYEN THI LIEN	7045		1
736	NGUYEN THANH TOAN	8153		1
737	MAI THI LIEN	1322	1	2
738	TRAN TRUNG HIEU	5020	2	3
739	TRAN NAM TRUNG	4358	2	3
740	VU NGOC AN	0039		1
741	BUI XUAN KIEN	2196		1
742	TRINH THI VAN	7204	1	2
743	NGUYEN THI DUC HUE	3678	2	4
744	TRAN QUANG LUC	9608	2	3
745	NGUYEN THI KIM QUY	1625	1	2
746	NGUYEN PHUONG NGA	8733		1
747	LE CONG THINH	6088	1	2
748	TRAN THI THUY TAM	7950		1
749	LE THI THU THUY	0381		1
750	PHAN THI SAM	6494	1	2
751	LE BICH HONG	9530	1	2
752	NGUYEN ANH THANG	7965	1	3
753	DINH XUAN VIEN	2192		1
754	LE THI THANH HUE	8629		1
755	NGUYEN VU MINH HOANG	6468		1
756	VO DINH NHANH	9800	1	3
757	NGUYEN NGOC BAO THUY	5897	2	4
758	TRA THI KHOA	2425		1
759	NGUYEN CONG THUC	6709	1	2
760	PHAN CONG QUANG	8777		1
761	LE THI THU HIEN	0080	2	4
762	NGUYEN THI KIM DUNG	5396		1
763	TRAN NGOC MAI THANH TUYEN	0821	2	3
764	NGUYEN THI HONG OANH	3038		1
765	DANG THI KIM OANH	1502	3	4
766	DO THI MY LOAN	1835	1	3
767	DUONG THI CHAU	1512		1
768	LE THI TUONG PHUOC	3716	1	2
769	LUONG THI THUY	0706	1	2
770	HO THI THANH HONG	7786		1
771	NGUYEN HUU BICH TRAM	7342	2	4
772	NGUYEN THI ANH HONG	9953		1
773	PHAM THI QUYNH DAO	8906	1	3
774	NGUYEN THI NHAN	2524	1	2
775	DANG THI XUAN	4474	1	2

776	NGUYEN THI BICH NGOC	4292		1
777	HOANG THI HUE	1316		2
778	LAM THI CAM TU	4079	1	2
779	NGUYEN HOANG LAM	9893	2	4
780	LE THI TAM	2163		1
781	NGUYEN THI HUONG	6645	2	5
782	CAO DANG NHON	4831		2
783	CHE THI HOAI NAM	0703	1	2
784	LE THI THANH THANH	4932		2
785	TRAN THANH QUANG	1887	1	3
786	BUI DUY BAO	5248	3	5
787	TRAN TRONG PHUONG	4197	3	5
788	LE MINH DUC	7553	1	2
789	TRUONG THI THANH XUAN	2387		1
790	NGO THI ANH THI	5096	1	2
791	NGUYEN DINH PHONG	0180	1	2
792	TRUONG TIEN VINH LONG	9640	1	3
793	NGUYEN THI THANH HUONG	8686		1
794	VO VAN PHUC	2630	2	4
795	TRUONG MINH DUC	2606	1	2
796	NGUYEN THI THONG	7495	1	2
797	NGUYEN MINH TU ANH	4880		1
798	HO LE NGOC SANG	2224		1
799	NGUYEN HOANG LONG	5162		1
800	NGUYEN THANH LAM	1094	1	2
801	LE HOANG VI THAO	6482	3	5
802	NGUYEN VAN TUAN	8915	1	4
803	LE VU TAN HOC	4156		1
804	LY CONG THACH	0016		1
805	NGUYEN PHAM DINH THANG	4764	1	2
806	TRAN THI THUY ANH	1986		2
807	PHAM THI LE HOP	6070		1
808	DOAN THI THU THUY	1496	2	3
809	NGUYEN THI HONG NGOC	5763	1	2
810	HOANG THI THUY CUC	8236		1
811	LE VAN RIN	3147		1
812	TRAN THI TUONG VI	7174	1	2
813	NGUYEN THI THANH THUY	2004	1	2
814	LE VIET TUAN VU	2721	2	3
815	LE TAT TUNG	0040		1
816	VO NGUYEN BINH	8075	2	4

817	TRAN THI HUONG MAI	2316	1	2
818	LE VAN TUAN	2104		1
819	HOANG THI BICH LAN	9872	1	2
820	DANG THI MY DUNG	4842	1	2
821	TRAN PHUOC HANH NHAN	0886		1
822	HA TRONG DUY	3865	1	2
823	NGUYEN THI CHINH	8364		1
824	PHAN MINH HUONG	7551		2
825	NGUYEN THI BICH THUY	2689		1
826	TO TAN LONG	2035	1	2
827	DINH DUY GIA	0604		1
828	DANG THI HUYNH THUONG	1043	1	2
829	LE KHANH QUYNH	4038		1
830	LE THI NGUYET	3299	2	4
831	NGUYEN THI ANH NGUYET	1984		1
832	DAO TRUONG VUONG	9173	1	2
833	NGUYEN THI AI	4056		1
834	PHAN THI THANH NGUYEN	8012	1	2
835	PHAM THI LIEU	0067	1	2
836	NGUYEN TRAN DINH TU	7010		1
837	PHAN THANH QUOC TUAN	1769	2	4
838	PHAM NGUYEN BAO CHAU	2538		1
839	HUYNH QUOC DAT	1326	1	2
840	PHAN DINH LOI	6243	1	2
841	TRAN HUU TUAN	9314		1
842	HUYNH THI PHUONG VY	5115		1
843	DAO THI NHUNG	4091	1	3
844	HOANG THI TUYET	7890	2	4
845	LE THI THANH NHAN	2847		2
846	TRAN MINH XUAN	7710	1	2
847	TRUONG VIET THANH	4358	1	2
848	NGUYEN PHUC HAI	2676	2	5
849	TRAN THI XUAN MAI	1532	1	2
850	NGUYEN VAN LINH	0981	1	2
851	HUYNH HONG ANH	0553	1	2
852	DIEP NGOC NHAT	0498	1	2
853	NGO DINH THIEN AN	5806	1	2
854	NGUYEN CHI THANH	1684		1
855	DAO THI VIET PHUONG	6052		1
856	NGUYEN THI ANH TUYET	0052	1	2
857	TA BAO KHANH	3477		2

858	PHAN THI KIM CHI	7154		1
859	NGUYEN THI HONG HANH	9619	1	2
860	NGUYEN LAC THU	3820		1
861	NGUYEN THANH THOI	1146	1	2
862	LE HUU PHUOC	8988	1	2
863	TRUONG HUE	7083		1
864	TRAN KHANH TAM	7834	1	2
865	NGUYEN HOANG ANH TRI	8134		1
866	PHAN VAN TRI	5468		1
867	HOANG THI SUONG	1634	1	2
868	NGUYEN VAN KHIEM	9658		2
869	VO THANH HUNG	3458	1	2
870	VUONG THI NGOI	8194		1
871	PHAN THI KIM ANH	0479	1	2
872	NGUYEN XUAN NAM	7176		2
873	VU CHI VIEN	6332		1
874	HUYNH NGOC PHUC	5109		3
875	DO NGOC HO	9869	1	2
876	LAI THI MY DUNG	1617	1	2
877	NGUYEN THI HANG	3264		1
878	PHAM THI ANH	0296	3	6
879	NGUYEN THI THU THUY	2161	2	3
880	NGUYEN THI ANH THO	3887		1
881	PHAM THI BICH LIEN	0530		1
882	NGO THI VAN KHANH	3899	2	4
883	TRAN SONG TRA	6610		1
884	NGUYEN MINH THUY KHANH	2018		1
885	HAN CONG VIEN	6892	1	2
886	DUONG THI XUAN LAN	0567	1	2
887	NGUYEN THI KIM OANH	1703	1	2
888	HUYNH BAO NGUYEN	9183	3	5
889	NGUYEN THE ANH	1118		1
890	PHAN KHAC MAN	1763		1
891	DANG VAN TOI	8040		1
892	NGUYEN MANH HUNG	9855	1	2
893	NGUYEN THI THU TRANG	5326	1	2
894	DAO THANH HA	8668	1	2
895	BUI THI THANH BINH	0689		1
896	BUI HAI NAM	8809	1	2
897	NGUYEN HONG HIEN	0940		1
898	LUU DINH QUYET	3454		1

899	DANG DINH CONG	3576		1
900	LAM TAN NHAN	8304		3
901	NGO TRUNG KIEN	9599		1
902	NGUYEN NANG LUONG	3042		1
903	TRAN THI UYEN	1978		3
904	PHAM THI BICH NGOAN	7803	1	2
905	LUONG TRUNG KIEN	3674		1
906	VU NGOC TU	1803	1	2
907	TRINH QUANG HOA	9543		1
908	NGO THI HUU	9206	1	2
909	BUI THI MY DUyen	2060	2	3
910	PHAM THI THU NGUYET	9274		1
911	NGUYEN TIEN NHAT LINH	8176	2	3
912	DINH XUAN TOAN	5810		1
913	NGUYEN MINH HOANG	2711	3	6
914	CAO MINH LONG	6353		1
915	LE TIEN DUNG	8567	1	1
916	NGUYEN MANH CUONG	3272	1	2
917	LUU THUY HIEN	7735		1
918	LE THANH TRUNG	4140	2	4
919	DINH VU QUYNH HUONG	5645	1	2
920	PHAM THI THUAN	5161		1
921	TO TRONG TUAN	9490	2	3
922	TRAN QUOC NHAN	8367	1	2
923	MAI DANG TUOI	8148	1	2
924	LE THI THANH TRINH	1593		1
925	TRAN NGOC TAN	0900	1	2
926	TRAN THI NGOC HIEU	4984		1
927	VO HUYEN TRANG	6530	1	2
928	NGUYEN THI LE	3320	3	4
929	NGUYEN MINH QUY	3909	1	2
930	GIANG THI NGA	2020	1	2
931	LE DINH NAM BINH	1215		1
932	LAI HONG HAI	8004	2	4
933	NGUYEN THI NHA PHUONG	3080	1	2
934	TRINH THE LONG	6657	3	5
935	TRUONG TAN NGON	1122		1
936	PHAM THI NHU Y	7870	2	4
937	PHUNG THI DUNG	6422		1
938	NGO CHI CUONG	3151		1
939	LE MINH TRIET	8238	1	2

940	NGUYEN THI NGOC NGA	2691	1	2
941	DANG DIEM HUONG	4313	3	6
942	DINH CONG THIEN	6438	1	2
943	TRAN DANG HAI	2120	2	4
944	NGUYEN MINH HUY	4170	2	4
945	LE MINH NHON	8116	3	6
946	NGUYEN THI TAI	8791	3	6
947	NGUYEN LE MINH HUYEN	0346	3	6
948	PHAM THI THIEN HUONG	5908		2
949	TRAN THI HUYEN NHI	7144		1
950	TRAN THI CUC	0438	2	4
951	TRAN QUOC TUAN	5110	2	3
952	NGUYEN THI NGOC ANH	3433	3	6
953	DO THI LAN HUYEN	0615		2
954	NGUYEN THI TRA MY	7616	1	2
955	PHAN TUAN ANH	7512		1
956	TRAN THI THU TRANG	1042		1
957	LE THI TRANG	4594		1
958	TRINH THI LAN GIANG	5371	3	6
959	PHAN THI THANH THAO	2577	1	3
960	LE DAI TRANG	6856		1
961	VO MINH TRI	7386		1
962	LE THI HIEN VAN	5786	1	2
963	PHAM THI BICH HOA	8292	1	2
964	TRAN QUYNH ANH	2083	1	2
965	NGUYEN MINH LUAN	1784		1
966	VU HONG HUAN	6626		1
967	PHAN THANH QUY	9047	3	6
968	CAO VAN THANH	9240		3
969	LE TRUNG DUC	2487	1	2
970	NGUYEN NGOC TUAN	1987	3	5
971	TRAN THI MY LINH	6454		1
972	PHAN THANH HOANG	7391	3	6
973	NGUYEN VIET DUNG	4394		1
974	LE THI NIEM	0170	3	6
975	NGUYEN MINH HO	3376	3	6
976	PHAN THANH NHON	2997	2	3
977	TRAN THI HIEP	2072	1	2
978	TRAN VAN DUC	5267	1	2
979	TRAN KIM PHUNG	8022	1	2
980	NGO THI MY LINH	2971	1	2

981	NGUYEN THANH TUNG	7765	1	2
982	PHAM XUAN TIEN	7879		1
983	PHAM NGOC PHUONG TRINH	1478	3	6
984	BUI THI THUY NHUNG	2550	1	2
985	NGUYEN XUAN ANH	5295		3
986	NGUYEN NGOC HUAN	6507	1	2
987	HOANG THI NGOC LAN	6953	1	2
988	LE NGOC PHUOC	0040	1	2
989	NGUYEN THI NGOC HUONG	6985	1	3
990	NGUYEN THI HIEU	7621		1
991	PHAM THI NHU TRUC	0784		1
992	HUYNH THI DIEM NHU	5653	1	4
993	LE THI DIEM MY	8013		1
994	NGO THI HONG THUY	4945		1
995	TRAN THANH LIEM	5317	1	2
996	NGUYEN THI THUY TRANG	3150	1	2
997	NGUYEN THI MONG DUNG	5486	1	2
998	NGUYEN VAN NAM	3190		1
999	NGO QUANG TUAN	3005		1
1000	TRAN ANH THU	0258	1	2
1001	NGUYEN QUANG CANH	2278	2	3
1002	LE THI TINH	7333	1	2
1003	TRAN THAI SON	4788	1	2
1004	NGUYEN HUNG CU	5812		1
1005	VAN THI THANH THUY	4694	1	2
1006	BUI THU HA	3335		1
1007	NGUYEN DUONG PHUONG THAO	1566		1
1008	HUYNH HUU TRI	3133	3	6
1009	TRAN THI PHUONG DUNG	9788	1	2
1010	PHAM THANH TUNG	1362	1	2
1011	NGUYEN VAN DUNG	6712		2
1012	NGUYEN THI HONG TRINH	8524		1
1013	DUONG TRINH HA NGHI	7418	1	2
1014	NGUYEN HOANG TRUNG NGUYEN	1818		1
1015	PHAN VU MINH TUYEN	7063		3
1016	TRAN THI TRONG VAN	2341		1
1017	NGUYEN TRUONG THANH	9446		1
1018	LE THI DIEU CHI	2129		3
1019	DUONG TAN HOA	1511	3	6
1020	NGUYEN THI HUONG NGA	0853		1
1021	LE KIEU MI	0713		1

1022	TRAN VAN SUOT	8545	1	2
1023	DANG DIEM KIEU	4522	1	2
1024	NGO THI MINH TRAM	1126	3	4
1025	PHAM HONG PHUONG	4560		1
1026	PHAM THI THU LINH	9812	3	4
1027	NGUYEN DUC HUY HOANG	9487		1
1028	NGUYEN DUC KEN	1092		1
1029	DUONG HOANG LONG	3472		1
1030	NGUYEN THAI DUONG	1679		1
1031	PHAM NGOC NGUYEN	8645		1
1032	PHAM THI THANH HIEN	3410		2
1033	NGUYEN THI KIM YEN	1207		2
1034	NGUYEN THANH HOANG	7192		1
1035	PHAM THI MINH HIEN	1780		1
1036	DO HOANG THAI	9058	1	4
1037	NGUYEN DO HOAI TAM	5468	1	2
1038	HO HAI	4103		1
1039	LE QUANG HUNG	1732	2	3
1040	NGUYEN MANH TUAN	0273		1
1041	DUONG VAN DONG	1680	1	2
1042	DO THI GIANG	4463		1
1043	THAI HOANG PHU	4107		1
1044	NGUYEN TAN TRUNG	9382		1
1045	PHAM NGUYEN THANH TUNG	1501		1
1046	LE THI DANG KHOA	0360	2	5
1047	DAM THI THAI	0045	2	4
1048	NGUYEN THI LAM	3638		1
1049	LE THI THU PHUONG	3732		1
1050	PHAN DINH TUAN ANH	3819		1
1051	NGUYEN BUI NGOC MINH	1407		1
1052	QUAN XUAN HIEU	0000	1	2
1053	NGUYEN MINH KHANG	3162		1
1054	TRUONG DO NHU SUONG	8899		1
1055	LE ANH TU	1324		1
1056	JONAH SHAHN LEVEY	6656	2	3
1057	TRAN THANH TU	7631		1
1058	NGUYEN THI NGOC ANH	0719	1	2
1059	LUU THI THANH MAU	0118	3	6
1060	LE THI THUY KIEU	8918	1	2
1061	TA DUC THANH	7905	2	3
1062	NGUYEN THUAN LOI	6598	1	2

1063	BUI MINH TUAN	9593		3
1064	NGUYEN THI BICH THUY	6471		1
1065	DO HUY THE	8975		1
1066	MAI TUAN KIET	0038	2	3
1067	HOANG VAN NGOC	2928	1	4
1068	PHUNG THI THANH NGA	5446	1	2
1069	BO XUAN HIEP	1943	1	2
1070	MAI XUAN VU	0781	1	2
1071	TRAN THI THU DUNG	0717		2
1072	LUONG THI HONG THAM	3542		3
1073	CHAU THI HOANG YEN	8963		1
1074	NGO NGUYEN NGOC YEN	4430		1
1075	NGUYEN HONG NHU PHUONG	2849		1
1076	ONG CHAN QUANG	1078	2	3
1077	TRAN LE HONG CAM TU	1060	1	2
1078	LE DUY KHANH	3015		1
1079	BUI VU MINH THU	5137		1
1080	CAO DINH CHINH	3456	1	2
1081	LAM QUANG TAI	4203	1	2
1082	NGUYEN NHAT TUYEN	5912		1
1083	TRAN THI BACH LINH	0086	1	2
1084	TRAN NGUYEN THUY NGOC NGAN	4395	3	4
1085	TRUONG NGOC TUONG	0334	2	4
1086	TRAN QUANG THANH	1019	1	2
1087	NGUYEN NGOC PHUONG	8231	3	6
1088	QUACH KHANH LAN	5004	1	2
1089	NGUYEN QUANG THIEP	8640	1	2
1090	HO NGOC MINH THU	9992	1	2
1091	NGUYEN THI THUY	1147		1
1092	NGUYEN VAN HIEN	4572	1	3
1093	OMURA KAZUYUKI	8424	3	6
1094	VO HOANG CAN TRUONG	9341	2	4
1095	BUI THI MINH THY	0245		1
1096	NGHIEM VIET DUNG	9462	1	2
1097	NGUYEN THI ANH MAI	0066		1
1098	NGUYEN DINH THAO	9903	3	6
1099	PHAN NGUYEN HONG PHUONG	5299	1	2
1100	PHAM THI HONG DIEP	3646		1
1101	THIEU NGOC AN	7408	2	3
1102	LE HONG HUY	8133		1
1103	NGUYEN THI PHUONG NHI	6112		2

1104	LUONG THI PHUONG THAO	5763		1
1105	NGUYEN XUAN QUANG	1368	3	6
1106	NGUYEN QUOC VUONG	1883	1	2
1107	NGUYEN DANG KHOA	4564	2	5
1108	TRIEU QUOC TUAN	9476	1	2
1109	HOANG NGUYEN QUOC PHONG	1855	2	4
1110	NGUYEN VAN DUNG	0283	3	5
1111	CHAU LOC THIEN	0423	2	3
1112	DUONG THI THU HANG	0010	1	2
1113	NGUYEN GIA DOAN	1206		2
1114	DANG THI HOA	2218	1	2
1115	HUYNH LE LE	0993	1	2
1116	LE JONATHAN MINH	0451		1
1117	TRUONG THI HUYEN	8104	1	2
1118	NGUYEN THI NHAN	1417	1	2
1119	TRAN DUY THANH	6718	1	2
1120	TRAN THI NGA	9613	2	4
1121	NGUYEN ANH TUAN	0953	2	4
1122	PHAM ANH QUOC	5799	1	2
1123	DAO UYEN QUYNH ANH	2986	2	4
1124	HUYNH TRUNG HIEU	6442	1	2
1125	PHAM DUY	5431		1
1126	WANG HONG VAN	1236	1	2
1127	NGUYEN HONG NHUNG	5264	2	4
1128	TRAN THI THU HUONG	1579	1	2
1129	NGUYEN KIM LIEN	6973	1	2
1130	HOANG THI BINH MINH	6024	1	2
1131	LE HUNG VUONG	3985	1	2
1132	NGUYEN NGOC SUNG	4782	3	6
1133	PHAM THI PHUONG THUY	3619	3	6
1134	MAI THI QUYNH HUONG	2508		2
1135	TON QUANG THANG	9792	3	5
1136	HA DUY PHUONG	0542	2	4
1137	NGUYEN DUC HUNG	4845	2	4
1138	NGUYEN HOAI NAM	1816	3	6
1139	NGUYEN CONG HAO	7916		1
1140	NGUYEN TUAN CHUNG	9477		1
1141	NGO VAN HIEP	4768	3	6
1142	NGUYEN QUANG VINH	6618	1	2
1143	NGUYEN THI MY NHUNG	2478	2	4
1144	VU NGUYEN VU	2749	1	2

1145	LAM MINH DU	2214	1	2
1146	LUONG QUOC TUAN	2565		1
1147	NGO THI THUY QUYEN	3299	1	2
1148	NGUYEN CAO SIENG	8043		1
1149	LAM VAN PHAT	3724		1
1150	LE DUC MINH PHUC	8201	1	3
1151	TRAN VIET LINH	1743	2	4
1152	TRAN THANH TU	6846	2	4
1153	VO THI LAN	3861		1
1154	TRAN NGOC QUYET	4090	2	4
1155	LE THI THUY HONG	1764		1
1156	BUI VAN KET	2313	1	2
1157	BUI THANH VUONG NU	7912	3	6
1158	NGUYEN THI THUY TRANG	0113	1	2
1159	TRAN NGUYEN MINH AN	9335	1	3
1160	NGUYEN THANH THAT	8534	1	2
1161	NGUYEN VAN HIEP	3086	1	2
1162	TRUONG DUC DO	5358	2	4
1163	VO QUANG THANH	1609	1	2
1164	TRUONG PHU CUONG	1311		2
1165	NGUYEN CHI CUONG	2980	2	3
1166	TRUONG VAN TOAN	5694		1
1167	NGUYEN MINH TAM	9290	3	4
1168	CAO XUAN VU	3592	1	2
1169	VO VAN HO	5174	1	2
1170	NGUYEN THANH LUAN	6545		1
1171	NGUYEN ANH H XUAN VIET	5362	2	4
1172	NGUYEN THI THANH PHUONG	3623		1
1173	THAN THI ANH SAO	7481		1
1174	PHAN HUY QUOC	8526	1	2
1175	NGUYEN THI QUYNH	3609		1
1176	NGUYEN PHUOC VUONG	0418	2	3
1177	TRAN THI THUY VAN	9600	1	2
1178	HO THI AI MY	6932	2	3
1179	TRAN VAN BAN	7362		1
1180	NGUYEN HUU HAU	1312	1	2
1181	NGUYEN CAT LUONG	1084	2	3
1182	TRAN HUU PHUONG	1318	1	2
1183	TRAN NHAT THUY	9061		1
1184	TRAN DINH NGOC	5416	1	2
1185	NGUYEN THI AI VY	0123		1

1186	PHAM CONG TAN	0581	2	5
1187	LUU TUAN HUNG	0570		1
1188	DINH THI HONG	5226		1
1189	LE THI KIM LAM	7865		1
1190	DINH VAN PHONG	3721		1
1191	NGO NHAT DUY	1516		1
1192	VO THI THUY VAN	5127		1
1193	LE TAN NHUT	7634		1
1194	NGO TRIEU VI	6905		1
1195	NGUYEN VY CHAU TRAN	5106	2	3
1196	TRAN MINH SANG	4251	2	3
1197	NGUYEN TRONG HAO	0518	1	2
1198	DANG DUY SON	3357	1	2
1199	NGUYEN VU QUYNH VI	2886	1	2
1200	BAO THE VINH	9849	1	2
1201	NGUYEN ANH QUOC	4489		1
1202	PHAM MINH HOANG	2016	1	2
1203	TRAN THI KHA	0335	1	2
1204	VO THANH LUON	1455	1	2
1205	NGUYEN HOANG TU ANH	9189	3	6
1206	LE THI NGOC YEN	5747	2	3
1207	NGUYEN THI TUONG	5192		1
1208	VO VAN PHU	8941	1	2
1209	VO THI MAI HUONG	9719	1	2
1210	NGUYEN HOANG GIANG	8663	1	2
1211	LUONG THI PHUONG THAO	2844		1
1212	TRAN THI THAO NGUYEN	7232	2	3
1213	NGUYEN THI THUY NHIEU	0508	1	2
1214	LAM TRAN TUYET VI	0033		1
1215	LE THI HA GIANG	7101	1	2
1216	NGUYEN DUY SON	6286	1	2
1217	NGUYEN U RIN	6415		1
1218	NGUYEN THI NHO	3494	1	2
1219	TRAN THI THANH TUYEN	9737	1	2
1220	NGUY THE TUNG	2944	1	2
1221	TRAN THI THANH TUNG	8845	1	2
1222	BUI DOAN QUANG HUY	6874	2	4
1223	HUYNH THI LE THUY	9637		1
1224	LE THI CAM TU	1889		1
1225	CAO THANH HUNG	7293		1
1226	THIEU QUANG TUAN	1981		1

1227	NGUYEN NGOC NGOC	6149		1
1228	NGUYEN THI ANH DUONG	5633	1	2
1229	BACH VUONG QUOC	0746	1	2
1230	NGUYEN THI ANH TUYET	5126	1	2
1231	TRAN LE KHANG	7862	1	2
1232	NGUYEN CHI TRUNG	3467	1	2
1233	NGUYEN LE THE VY	5988		1
1234	DAO THI HUYEN	5672		1
1235	TON VAN TAI	1638	1	2
1236	NGUYEN THANH TUYEN	7174	2	4
1237	NGUYEN QUOC TUNG	3668		1
1238	PHAM VAN CHUNG	3693	2	3
1239	NGUYEN TRUONG GIANG	3199		1
1240	TRAN DIEU MY	7376		1
1241	TRAN THI BACH PHUONG	9839	2	4
1242	NGUYEN THI HONG PHUONG	2325		2
1243	LE THANH DIEU AI	0010		1
1244	TRUONG THANG MAN	9186	2	4
1245	VUONG QUANG HUY	0761	2	4
1246	PHAN MINH THY	3606	1	2
1247	LE THI HONG HANH	6371	1	2
1248	THAI BICH NGOC	1241	2	3
1249	NGUYEN KIM CHI	1726	1	2
1250	TCHEN VINH THONG	1610	1	2
1251	LE NGOC BICH TRANG	6387		1
1252	NGUYEN VAN GIANG	9387	1	2
1253	NGUYEN ANH TU	2607	1	2
1254	TRUONG DUC HOA	6932	1	2
1255	BUI THANH LONG	0551	1	2
1256	TRUONG CONG Y PHA NHO	0042		1
1257	NGUYEN THI MINH TRUC	0857	1	2
1258	LE THUY KIEU OANH	2103		1
1259	LE THI THU CUC	9686	1	3
1260	LE TUAN HUONG	2449	1	2
1261	TRAN QUANG NHAT	9895	1	2
1262	TRAN THI NGOC TRINH	2449	1	3
1263	NGUYEN MY KHANH	3300	1	2
1264	NGO THI LAY	1008		1
1265	NGUYEN CONG BINH	4781	1	3
1266	DINH VAN THI	9503	2	3
1267	VO THI THANH NGA	6168	1	2

1268	NGUYEN DI GIANG	7086		1
1269	PHAM THI BONG	3737		1
1270	DANG BAO NGAN	1276		1
1271	NGUYEN THUY MONG QUYEN	1045	1	2
1272	NGUYEN MINH QUYEN	4093		2
1273	NGUYEN THE TRI	8619		1
1274	PHAM VIET DUY	1210	1	2
1275	PHAN THI KIM NGAN	8895	1	2
1276	NGUYEN XUAN HUY	0416		1
1277	NGUYEN HAI TRUC QUYNH	9321		1
1278	TRAN THU HUONG	9373		2
1279	DUONG HOAI AN	0708		1
1280	NGUYEN DANG PHUONG TRANG	4739	1	4
1281	VO THI BANG SUONG	0606	1	2
1282	NGUYEN HONG ANH	2291	1	2
1283	VU XUAN TRANG	4258	1	2
1284	DO DINH QUOC	1806	1	2
1285	NGUYEN NGOC TUYET	9527	2	3
1286	TRAN LE HUY CUONG	5786	1	2
1287	PHAN TAN HUY	7847	1	2
1288	NGUYEN THI NGUYEN	1956		1
1289	NGUYEN LE TRUC HA	1405	1	2
1290	NGUYEN THI MONG THUY	2987		1
1291	DINH LE THANH PHUONG	2765		1
1292	PHAM THI DIEM HONG	9024	1	2
1293	PHAN THI NGOC LAN	3112		1
1294	NGUYEN THI THANH THAO	0382		1
1295	NGUYEN THI BAO NGOC	2489		1
1296	HUYNH VAN AN	5231	1	2
1297	TRUONG GIA TIEN	9081	1	2
1298	NGUYEN CONG HUAN	8575		1
1299	TRAN HUY VU	0787	1	3
1300	NGUYEN TRAN NAM	8904		1
1301	NGUYEN THI MY LINH	2693	2	3
1302	LE QUOC HIEP	1219		2
1303	HO HUYEN TRAN	8241		1
1304	PHAM THI NGOC NGAN	3112	1	2
1305	NGUYEN THANH SON	1433	1	2
1306	NGO BAO PHUOC	9142		1
1307	DUONG QUOC TRI	9646		2
1308	NGUYEN VAN HIEN	8965		1

1309	TRAN MY	7655	1	2
1310	NGUYEN QUOC THICH	4403	3	6
1311	HO THANH TAM	8266		1
1312	TRAN VAN XOAI	0045		1
1313	TRAN THANH NGHI	2028		2
1314	LE HOANG ANH	0652	2	4
1315	TRUONG YEN HUONG	2318	1	2
1316	LY HUYNH LIEN HUONG	3455		1
1317	TO THANH NHAN	1201	1	2
1318	PHAM QUY HIEN	6304	3	5
1319	HUYNH THI THANH TRUC	7577		1
1320	TON NU THUY MY	5403	1	2
1321	TRAN THANH HIEN	3543		1
1322	VO QUOC BAO	3710		1
1323	TRAN THI BE	2589	1	2
1324	TRAN BA THIEN	3721		2
1325	HONG THIEN THAO	6437		1
1326	PHAN THUY THANH TRUC	1810		2
1327	LA QUOC HUY	4061		1
1328	NGUYEN THI PHUONG THUONG	0177	2	4
1329	NGUYEN KIM VUI	8666		1
1330	PHAM THU HANG	0228	1	2
1331	NGUYEN THI LE THUY	8554		1
1332	LE LONG HAU	2375		1
1333	LUU KHANH MY	1569		1
1334	NGUYEN NGOC PHU	1110	3	6
1335	NGUYEN NGOC THUAN	1342		1
1336	NGUYEN PHUOC TAI	3050	1	3
1337	TA THI THU HIEN	2948		1
1338	TANG DUC HUNG	7589		1
1339	THAI THI ANH KIM	1295		1
1340	HUYNH VAN PHUOC	3645		2
1341	VO THI THUY VI	7716		1
1342	NGUYEN MINH PHUONG THAO	0770	1	3
1343	NGUYEN BAO CHAU	5199		2
1344	NGUYEN BA DAT	3441	1	2
1345	LY THI HIEN	1375	3	6
1346	BUI KHOA THI	9144		1
1347	NGUYEN NGOC DANG	7209		1
1348	NGUYEN DOAN ANH THI	1453	1	2
1349	TRAN THI MY YEN	1628	1	2

1350	HO THI THUY HUONG	1938	1	2
1351	LUU VAN HIEU	0831	1	2
1352	NGUYEN THI KIM NGOC	8096		2
1353	LE SON SU	4267	1	2
1354	NGUYEN LE NGOC TRAN	5918	1	2
1355	CHUNG DINH KHOI	5273		3
1356	CHAU HUYNH PHUONG	7103		1
1357	HUYNH THI KIEM CUONG	9363		2
1358	NGUYEN MINH HOANG	1890	1	2
1359	DONG CHI THAI VIET	2629	1	2
1360	PHAN THE HUY	8649	1	2
1361	NGUYEN TRONG NAM	2073	1	2
1362	LUU TRUNG NGUYEN	0915		2
1363	LY NHAN KIET	9014	2	3
1364	NGUYEN LE HOAI KHANH	3154		1
1365	SU THANH PHU	6110		1
1366	VO THI TRUC VIEN	4091	2	4
1367	PHAN THI CAM TU	7709	1	2
1368	NGUYEN HONG PHONG	3527	1	2
1369	LE BE NHAC	8094		1
1370	THAI NGOC THUY	3220		1
1371	BUI QUANG DU	3185	1	2
1372	TRUONG LE QUOC CUONG	2580		1
1373	NGUYEN HUU TUNG	6054	1	2
1374	TRAN HOAI TAM	7800		2
1375	NGUYEN THI THUY AN	7807		1
1376	DANG NGOC CU	7761	1	2
1377	TRAN DUY HOANG	9627	1	2
1378	VO HONG NGOC LOI	2818	2	3
1379	NGUYEN THI KIM CUONG	6176		1
1380	TRAN VAN TAI	3412	2	4
1381	VO THI KIEU PHUONG	3618	1	2
1382	LAM HOANG KHA	2423		1
1383	TRUONG VAN GHE	0181	2	4
1384	HUYNH THI YEN NHI	0084		2
1385	LAM HONG THAO	8028		1
1386	VO THI THUY TRANG	5249	3	6
1387	LE MINH KHUE	4813	1	2
1388	TRAN THI THANH HIEN	1729	1	3
1389	HA VAN QUANG	4827	2	4
1390	NGUYEN VAN TOAN	4739	1	2

1391	NGUYEN HOANG KHUONG	6512		1
1392	LIEU THI THANH TRUC	8769		1
1393	NGUYEN THI MINH THU	1568		2
1394	LE THI THUY TRANG	8013		3
1395	LE TUONG LAP	0878	1	2
1396	NGUYEN THI THU LAN	1902	3	6
1397	LE THI BICH THUY	7275	1	3
1398	TONG DUC HOA	9824		1
1399	TRUONG DO KIM NGAN	6168		2
1400	PHAN LAM HUY	0851		1
1401	TRAN DANG KHOA	2822		2
1402	PHUNG THI KIM LIEN	2749	1	2
1403	HUYNH CHANH DOAN	0906		2
1404	BANH VI THAO	9800		2
1405	NGUYEN QUOC DUY	2365		1
1406	TRANG VAN THANH	2648	1	2
1407	TRUONG VAN TRON	0228	2	3
1408	PHAM DUONG THI	1576	1	2
1409	TRAN HOANG QUOC BAO	3008	1	2
1410	DO THI MY THUAN	4403	3	6
1411	LE KHAI HOAN	1104		1
1412	NGUYEN TRAN THIEU QUAN	2577		1
1413	TRAN TRUNG THANH	4334	1	2
1414	TRAN THI TRUC TRINH	6792	2	4
1415	PHAM NHU HUYNH	5403		1
1416	NGUYEN HUU TRUNG	2127	2	4
1417	LE THI THUY TRANG	4089	1	2
1418	TRUONG HOANG TUAN	7187		1
1419	DANG TRAN THUY HANG	8963	2	3
1420	NGUYEN THI CAM LY	2138	3	6
1421	NGUYEN LE THAI	2778		1
1422	TRAN NGOC BICH	0417	1	2
1423	LAM VAN KHAI	4539	1	2
1424	NGUYEN HONG NHUT	8462	1	2
1425	PHAM NGUYEN ANH HOANG	3051		1
1426	PHAN NHAT TAI	1823	3	5
1427	NGUYEN KHANH DU	2592	1	2
1428	TRAN THI MINH YEN	2441		2
1429	TRAN THI DUYEN	2603	1	2
1430	NGUYEN THI UT NHAN	2700		1
1431	HA HUU PHUC	0142		1

1432	NGUYEN NHUT THANH	1776		1
1433	BUI NGOC VU	1527	1	2
1434	LE DINH DU	2640	3	6
1435	DINH THI HUONG CHI	0804	1	4
1436	DAO QUOC HUNG	1952	1	2
1437	NGUYEN HONG PHUC	5306	2	4
1438	NGO TRAN THUY VY	7441	1	2
1439	NGUYEN VAN MAU	5224		1
1440	NGUYEN THI KIM HIEN	7314		1
1441	NGUYEN VAN NGOAN	2580		1
1442	TRINH NGOC KIEN	0563		1
1443	NGUYEN NGOC TIEU PHUNG	5435		1
1444	NGUYEN THI TRUONG AN	0620		1
1445	TRINH THI THU TRANG	5231		1
1446	NGUYEN HOANG NHAT	5417		3
1447	PHAM THE HUY	1064		1
1448	NGUYEN THI VIET HUONG	4706		1
1449	TRAN QUOC HIEP	0086		1
1450	HUYNH HUU TAI	4343		1
1451	HA HUU THAI	5666		1
1452	NGUYEN THI AI VAN	4463		1
1453	PHUNG THI BICH TRAM	0476	2	4
1454	TRAN THI ANH THU	9500	1	4
1455	TRAN XUAN BAO DINH	6678	1	2
1456	NGUYEN HONG NHUNG	8011		1
1457	NGUYEN THUY LAN	1266		3
1458	TRAN DUONG ANH TUAN	8767	1	2
1459	LE HAI CHAU	1692	1	2
1460	LAM BICH VAN	1638		1
1461	VO THI TO MAI	3702		1
1462	PHAN THI THAO	9247	1	3
1463	NGUYEN THI BICH THUY	5515		2
1464	DANG QUANG DAO	0769	3	6
1465	NGUYEN THI PHUONG BAC	5962		1
1466	TRAN THI QUYEN	1662	1	2
1467	NGO HONG DUONG	3125		1
1468	NGUYEN THI PHUONG THUY	7735		1
1469	NGO ANH TUAN	3458		1
1470	CHUNG QUOC LUONG	1961		1
1471	TRIEU NGUYEN VU	8614		1
1472	PHAM THI HONG TRANG	0113		3

1473	LE THI THANH HUYEN	3951		1
1474	HOANG DINH PHUC	2263		3
1475	NGUYEN TRONG NGHIA	1187		1
1476	CHAU THI KHANH DOAN	1541		1
1477	NGUYEN HOANG MAI HA	2764	1	2
1478	BUI DINH GIANG	0322	1	2
1479	NGUYEN NGOC VU	0637	2	4
1480	TRAN THE TRUNG	2009		1
1481	NGUYEN HONG HA	7722		1
1482	NGUYEN THI LIEN HOA	6008		1
1483	TRAN THANH TRUNG	0315	1	2
1484	TRUONG THI ANH PHUNG	0629	1	2
1485	TRAN BICH HAI	2167		2
1486	LE VINH TRUNG	2063		1
1487	HUYNH NGUYEN ANH VU	2747	3	6
1488	NGO NGOC THUONG	3483		1
1489	NGUYEN ANH TU	5365		1
1490	TRAN NGOC THUAT	3202	1	2
1491	PHAM ANH TUAN	4118		1
1492	NGUYEN HUU BAO THI	1809		1
1493	TRUONG THI THU HUONG	7189		2
1494	TRUONG THI THANH VAN	7790	1	2
1495	HAN NGOC HUONG	0347		1
1496	DAO THI LAN HUONG	8257		1
1497	LUONG HUYNH THE KHOA	3014	2	5
1498	PHAM MY LONG	4555		1
1499	NGUYEN BANG LANG	0300	2	3
1500	MAI THANH HUYEN	5230		2
1501	DOAN THI NGOC TRAM	0540		1
1502	VU THI NHIEN	9262		1
1503	VO THI VAN THANH	0990		1
1504	DO NGUYEN HAI SON	3632		1
1505	BUI NGUYEN MAI UYEN	1434	2	4
1506	NGUYEN THI THANH HUONG	4544		1
1507	TRAN TRONG THUAN	1915	1	2
1508	NGUYEN NGOC SUONG	5999	1	2
1509	HO THI MINH LOI	9826	1	2
1510	TRANG THI THANH MINH	0418		1
1511	NGUYEN HUYNH THU TRUC	0704	1	2
1512	LE VAN HUONG	8073	1	2
1513	DO THI MY HUONG	3870		1

1514	NGUYEN PHAM HUYEN THI	9606		1
1515	HA THI NHUNG	0060	1	2
1516	NGUYEN THI PHUONG THAO	0460	2	3
1517	TRAN THI KIM NGAN	8650	1	2
1518	LE TRAC VIET VUONG	0585	2	4
1519	TO XUAN KHAI	3168		1
1520	HO THI THU THUY	8270	1	2
1521	TRAN THI NHAT KHANH	5574		1
1522	HO THI HONG NHI	1405	1	2
1523	ONG TAN LOI	1829	2	3
1524	TRAN HUNG CUONG	3532		1
1525	LE THI NHAT	7304		1
1526	THAN NGUYEN BAO NGHI	5448	1	2
1527	TRAN DUY AN	3741		1
1528	LE THUY PHUONG	7279	3	6
1529	NGUYEN THI HONG NHUNG	1074	3	6
1530	TRAN HUYNH TRAM	0737	1	2
1531	LUU THE HAU	2052	1	2
1532	TRAN NHAN BAN	1899		1
1533	PHAM THI LAM	2172		1
1534	MAI THI THUY	2089	1	2
1535	LE XUAN DUAN	8422	1	2
1536	LE THI THUY	7451	1	2
1537	NGUYEN THI THAO NGAN	6030		1
1538	PHAN THI THANH XUAN	1868		1
1539	PHAM THI QUYNH TRAM	1278		1
1540	PHAM THI KIM MAI	1386	3	6
1541	NGUYEN HUYNH DUC	1821		1
1542	NGO PHAN CONG DUC	0019	3	5
1543	NGUYEN THI THAO	4139	1	2
1544	PHAM THI KIM CUONG	5678		1
1545	TRAN HUY BAO	6858		1
1546	BANG HONG HA	0430		1
1547	GRAHAM RONALD TURNER	9489	1	2
1548	HO MINH HUY	4345		1
1549	UNG THI THU THUY	2581	1	2
1550	NGUYEN THANH HAI	8987	1	4
1551	NGUYEN HOANG	5058	1	3
1552	LE THI MY THUAN	7791	3	6
1553	TRUONG THI PHUONG THAO	4433	1	2
1554	NGUYEN THUY LINH	9209	1	2

1555	PHAM QUOC HOANG	7884		1
1556	LE HONG CUC	4276	1	2
1557	PHAM MINH HUNG	2681	2	3
1558	LUONG VAN HIEP	8251	3	6
1559	CHUNG TUONG	1581		1
1560	THAI QUOC DIL	0273	3	6
1561	NGUYEN ANH TRIEU	9463	3	6
1562	NGO THI THU HA	9966	1	2
1563	NGHI THI HONG HANH	3361	2	4
1564	NGUYEN DUC TIEN	0120	3	6
1565	NGUYEN ANH VIET	4794	3	6
1566	TRAN THI THAO	1614		1
1567	VU DUC THANG	6417	2	4
1568	TRAN THI NGOC	7277		1
1569	NGUYEN DANG KHOA	2680		1
1570	HO KIM NGAN	4450	1	2
1571	PHAM HUNG VI	8769	1	2
1572	TRINH YEN NHI	9828		2
1573	NGUYEN THANH VAN	8587		1
1574	DINH HAI LINH	6177		1
1575	NGUYEN THI NGOC TRAM	9525	1	3
1576	TRUONG THI CAM VAN	8927		2
1577	CHAU OAI	5383		1
1578	NGUYEN MINH HIEN	3177	1	3
1579	TRAN HUU CUONG	6647		1
1580	NGUYEN DUC THUC ANH	8993	1	2
1581	NGUYEN THI KIM NGAN	2290	3	6
1582	CAO NGUYEN THUY	6743	3	5
1583	TRIEU VAN TAN	4237	3	6
1584	NGUYEN NU TU TRINH	7390	1	3
1585	NGUYEN DOAN AN	6696	1	2
1586	TRUONG THANH HIEU	8994	3	6
1587	VO DINH VUONG	6874	1	2
1588	HA PHUONG LINH	2461	1	4
1589	TRINH MINH MY PHUONG	6522	1	2
1590	TRAN THI THUY DIEM	5595	3	6
1591	LE HUY THONG	8239	1	2
1592	HUYNH TUYET NGA	0353		2
1593	TRAN THU THUY	0537		1
1594	NGUYEN NGOC LINH	1934	2	3
1595	NGUYEN NGOC THAO HIEN	5232		1

1596	LUU THI HUYEN TRANG	8863		1
1597	LAI BINH CHANH	9758		1
1598	PHAM THI MY HANH	9977		1
1599	HUYNH THI KIM DUNG	0544		1
1600	HUYNH HUU THI	2105		1
1601	LE HOANG THUY NGAN	9362	3	4
1602	NGUYEN NGOC PHUNG	2112		2
1603	NGUYEN THI VAN CHAU	8389	2	3
1604	NGUYEN VAN HUNG	4070	3	6
1605	TRAN NGOC MINH DAT	8112		1
1606	LUONG NGUYEN HOANG KIM	6144		1
1607	TRAN NGOC MINH TAN	6234		1
1608	TRAN VAN TRUNG	0611		1
1609	NGUYEN CAT TIEN	4560		1
1610	VUONG BAO THANH	4684	1	2
1611	TRAN HUU CO	7617		1
1612	LE THI LOAN	7739	1	2
1613	PHAM THI BICH	4809		1
1614	NGUYEN THI HOAI	5673	1	2
1615	NGUYEN THI CAM TIEN	7340	1	2
1616	LY VAN	4104	1	2
1617	LE DAO NGOC LINH	8218		1
1618	PHAM THI MY THAO	1719	2	4
1619	LUU VAN THIEM	5944	1	2
1620	TRAN LE THANH TUYEN	1299		1
1621	HUYNH TRUNG THONG	0437	3	4
1622	LE THI MINH HIEU	2996	1	2
1623	LAM THI QUYNH GIAO	2945		1
1624	HO THANH TRUC	3860	1	2
1625	NGUYEN THANH TUNG	9756	1	2
1626	LE DUY PHUONG	4403	1	2
1627	TRUONG MINH KHIET	1476	2	4
1628	CHUNG TAN DAT	5095		1
1629	TRAN THI KIM LOAN	3459	1	2
1630	TRAN DUNG	7795	1	2
1631	NGUYEN THI TINH	1245	1	2
1632	LUONG PHU NGUYEN	6529		1
1633	DANG THI MINH CHAU	7421		1
1634	BUI THI HA QUYEN	1521	1	2
1635	HO VIET THAI	0831	1	2
1636	CHAU THI MINH THU	0129		1

1637	NGUYEN KHANH TRUONG	4586	2	4
1638	LUU NGUYEN THAI	0770		1
1639	HUYNH THI XUAN NGAN	1172	1	2
1640	NGUYEN THI PHUONG LIEN	8063		1
1641	HUYNH NGUYEN PHUONG LAN	8095	1	2
1642	NGUYEN THI DIEU LINH	3012	1	2
1643	LE SONG TOAN	6504		1
1644	TRAN ANH	6713		1
1645	LE TRUNG THAO	6398	1	2
1646	NGUYEN THI TUYET NGAN	5337	2	3
1647	KIM THANH HUNG	7926	1	2
1648	PHAM THI THANH VY	1068		1
1649	DANG THI TUY PHUONG	6330		1
1650	THAI HOANG MY	4242	2	4
1651	NGUYEN QUANG HIEU	8864	1	2
1652	TRAN THI HOAN XUAN	4836	1	2
1653	HUYNH PHAM VAN ANH	4314		1
1654	NGUYEN THI BICH THUAN	1017	2	3
1655	TRAN DINH THANH	1134	1	2
1656	NGUYEN THI THU NGUYET	2968		1
1657	NGUYEN HOA BINH	1262	2	3
1658	NGUYEN KIEM	7065	1	2
1659	NGO QUOC TAM	8357	1	2
1660	DO THI LINH	0866	1	2
1661	NGUYEN THI DOANH	9217	1	2
1662	NGUYEN HUU TOAN	1330	1	2
1663	NGUYEN THI THANH VAN	0852	1	2
1664	LE MAI VU	7913	1	2
1665	TRAN THI THANH PHUONG	7089		1
1666	HO DAI DONG	9689	2	4
1667	NGUYEN DANG GIA KY	7535	2	3
1668	NGUYEN TRAN MINH KHA	7252	1	2
1669	LE THANH BINH	5043		1
1670	NGUYEN QUOC ANH	0729	1	2
1671	HOANG YEN NHI	4336		1
1672	LE THANH TIEN	6086		1
1673	PHAM THI LAN THAO	9641	1	2
1674	NGUYEN THI THANH HOA	3783		1
1675	CAO CHAU DONG	2342	2	4
1676	NGUYEN THI HUONG	0072		1
1677	HUYNH TUAN NHAN	6672	1	2

1678	VAN THI CAM NHUNG	5402	1	2
1679	HUYNH THI HUYNH NHU	6528	1	2
1680	NGUYEN TRUONG THANH	2749	1	2
1681	TRAN QUANG CHUONG	9067	1	2
1682	DANG NGUYEN ANH THU	8936		2
1683	DANG THANH NAM	9057		1
1684	TRAN THI THU TRANG	9191	3	4
1685	NGUYEN THI TUYET	8527	1	3
1686	NGUYEN VU KIM CHI	4265		1
1687	NGUYEN VAN TAM	8157		2
1688	LE VAN TU PHUONG	6101	1	2
1689	LE VU TRUONG AN	6441	1	2
1690	DO PHUONG ANH	2256	1	2
1691	LE CONG TUAN	3290	1	3
1692	NGUYEN MINH TRI	8471		1
1693	PHAN THI QUYNH TRANG	6843		1
1694	NGUYEN THI SAO MAI	4341	1	2
1695	LUU HONG TRAM	9903	1	2
1696	DANG THI HOAI TRUC	8091	1	2
1697	LE QUOC HUNG	6750	1	2
1698	PHAM THI NGOAN	0538		1
1699	NGUYEN DUONG HONG MINH	0129	2	3
1700	LE KHANH HOA	9109	2	3
1701	LY TU MAI	8062	1	3
1702	LE THI THAO	9334		1
1703	DANG THI QUI NGAN	0425		1
1704	TRAN THI MY NGA	8718		1
1705	HUYNH THANH DANH	2703	1	2
1706	LE DOAN DIEU DOAN	7049	1	2
1707	NGUYEN HONG DUNG	9542		1
1708	NGUYEN MANH HAI	1283	3	5
1709	VU TRAN TRONG TU	2397	1	2
1710	NGUYEN THI HONG	9566		1
1711	DO NHU LAI	1084	1	1
1712	TRAN TRUYEN DAO	6164	1	1
1713	NGUYEN NGOC THUY	4428	1	1
1714	MAI VAN TIEN	0690	1	1
1715	HOANG KIM SON	0515	1	1
1716	NGUYEN DINH NAM	1211	1	1
1717	HO THI NHU THUY	5928	1	1
1718	TRAN THI THUY HONG	5634	2	2

1719	HO DOAN VAN THU	3953	1	1
1720	NGUYEN VIET HANG	7257	1	1
1721	TRINH THI THU TRANG	0305	1	1
1722	PHUONG HONG LOAN	5688	1	1
1723	LE QUOC THINH	9354	1	1
1724	LE KHANH LINH	9986	1	1
1725	LAM TOAN BANG	4513	1	1
1726	HA VIET ANH	6864	2	2
1727	NGUYEN THI PHUONG THAO	5474	1	1
1728	PHAN VAN THONG	4334	1	1
1729	PHAM HONG NHUNG	1102	1	1
1730	NGUYEN QUOC HUNG	1909	1	1
1731	NGUYEN THI HAI YEN	0454	1	1
1732	VAN THI THUY LINH	5131	1	1
1733	AN THI QUYNH GIANG	7082	1	1
1734	LUONG XUAN HUY	1059	1	1
1735	PHAM VAN THAI	3252	1	1
1736	MAI VAN THAT	3814	2	2
1737	NGUYEN HONG NHUNG	1883	3	3
1738	TRAN THANH TUAN	9460	1	1
1739	LE HOANG THI THU THAO	3363	2	2
1740	VU THI QUE LAM	0896	1	1
1741	VO PHUONG MAI	5640	3	3
1742	LE DUY HUYEN	4440	2	2
1743	TRUONG THI NGOC UYEN	2615	1	1
1744	NGUYEN HA TRUC DAN	3787	1	1
1745	TRAN THI VAN	1960	1	1
1746	NGUYEN TRUONG AN	4917	1	1
1747	NGUYEN THI LIEM	3551	1	1
1748	NGUYEN DONG THANH	4095	2	2
1749	VAN THI NGUYET HOA	1616	2	2
1750	TRAN MINH BANG	6272	3	3
1751	NGUYEN THANH HAO	0952	1	1
1752	NGUYEN THI MAI HUONG	4598	1	1
1753	DO THI XUAN LOC	1369	3	3
1754	VO HOANG NGHI	0872	1	1
1755	TRAN THANH THANH	4642	1	1
1756	LE XUAN VU	1075	2	2
1757	PHAM THANH LUAN	8341	1	1
1758	TRAN TU HA	6312	1	1
1759	NGUYEN NGOC ANH	0111	1	1

1760	NGUYEN THE ANH	8460	1	1
1761	VO THI HONG	8620	1	1
1762	TRINH PHUONG THUY	5093	1	1
1763	NGUYEN VAN TUAN	2699	3	3
1764	TO THI LOAN	2423	1	1
1765	LUONG PHI	4610	1	1
1766	TRUONG HONG THUY	4328	1	1
1767	TRAN THI VAN ANH	0592	1	1
1768	CAO XUAN ANH DUC	1797	1	1
1769	LE NAM	9202	1	1
1770	PHAN THI THU HIEN	1947	2	2
1771	NGUYEN DUY	0061	1	1
1772	LE QUANG HUY	2425	1	1
1773	HUYNH THI NGOC BICH	7316	1	1
1774	TA QUANG HUY	4396	1	1
1775	DANG THI HA CHAU	1573	1	1
1776	MAI THUY TRANG	2458	1	1
1777	DINH THI THANH THAO	2731	1	1
1778	NGUYEN HUY HOANG	4881	1	1
1779	LE VAN SON	1988	1	1
1780	THAI THI THANH TRAM	5472	1	1
1781	VU THI TU ANH	8840	1	1
1782	DAO THI PHUONG THUY	5239	1	1
1783	HOANG THI NGOC HUONG	1927	1	1
1784	TRAN DUC SON	1733	1	1
1785	TO HONG VINH	2993	1	1
1786	VO THI HUYEN TRAN	0936	1	1
1787	NGUYEN THI MINH NGUYET	0932	1	1
1788	LA QUOC KHANH	0531	1	1
1789	NGUYEN DO THAO DAN	9782	3	3
1790	TRAN KHANH TUNG	7558	1	1
1791	MAI NGOC TRAM	2097	3	3
1792	NGUYEN HIEN ANH	8489	1	1
1793	PHAN NGOC HIEN	2818	1	1
1794	HOANG HAI HA	0597	1	1
1795	NGUYEN MINH HAI	6584	1	1
1796	NGUYEN THI HONG HA	6307	1	1
1797	TRAN QUOC HUNG	0793	1	1
1798	TRAN THI TUYET ANH	5114	1	1
1799	PHUNG THI HUE	5512	1	1
1800	LUU QUANG TUAN	0399	2	2

1801	NGUYEN MINH THANG	1192	2	2
1802	LE PHUOC LE PHUONG QUYEN	4507	1	1
1803	HO DUC VINH	0451	1	1
1804	TRAN THI MY LINH	6283	1	1
1805	HUYNH THI AN TIEN	5420	1	1
1806	NGUYEN THUY HA	4327	2	2
1807	TRAN THI THANH NHAN	4746	2	2
1808	NGUYEN HOAI NGA	7500	2	2
1809	LE THI THANH LOAN	7498	1	1
1810	NGUYEN THI LAN HUONG	1650	1	1
1811	NGUYEN THANH HA	2354	1	1
1812	NGUYEN THI THUY	7405	3	3
1813	NGUYEN THI THUY KIEU	2793	1	1
1814	TRAN THAO TUYET TAM	3521	2	2
1815	TRAN THI THANH HUYEN	1087	1	1
1816	NGUYEN THI DIEM HUONG	6891	1	1
1817	NGO THI THUY	3319	1	1
1818	NGUYEN HOANG DUONG	2216	1	1
1819	LE THI HONG ANH	2222	1	1
1820	PHAM ANH NHI	3259	1	1
1821	VU CHI DUONG	4982	1	1
1822	PHAN NGOC ANH	9058	1	1
1823	NGUYEN THI LINH CHAU	8408	1	1
1824	NGUYEN THI MAI CHI	2438	3	3
1825	NGUYEN THI THUY	1697	2	2
1826	NGUYEN TRUONG LUC	2952	1	1
1827	NGUYEN NGOC LAN NGHI	6601	1	1
1828	LE THI THANH TAM	3003	1	1
1829	DUONG NHU HAI	8504	1	1
1830	CAO VINH TUNG	7199	2	2
1831	LE THI THU HA	0185	1	1
1832	NGUYEN THANH LOAN	0777	1	1
1833	LE THI BICH PHUONG	3974	1	1
1834	PHAM THI KIM CHI	7167	1	1
1835	NGUYEN THI PHI YEN	8398	2	2
1836	PHAM THI NGOC HIEN	1819	1	1
1837	TRAN VAN THANG	1612	1	1
1838	NGUYEN THO QUOC THINH	1924	1	1
1839	THAN VAN HOAN	9661	2	2
1840	NGUYEN THI THANH TU	8829	1	1
1841	PHAN THANH HAI	5939	2	2

1842	NGUYEN HONG THINH	9223	2	2
1843	TRAN HOANG SON	4524	1	1
1844	NGUYEN THI MAU	0392	1	1
1845	CAO THI PHUONG TRAM	0264	1	1
1846	NGUYEN DINH HAU	6778	2	2
1847	NGUYEN THI MY TRUC	2128	1	1
1848	VU THI LY	5758	1	1
1849	PHAM BA TAI	0314	3	3
1850	LE HUE CHI	5894	1	1
1851	DO TU OANH	9108	3	3
1852	NGUYEN THI BICH HUONG	1920	1	1
1853	NGUYEN CHI DUNG	8297	1	1
1854	TRAN THI HUYEN TRANG	6960	3	3
1855	LE MINH TRUNG	0140	1	1
1856	NGUYEN DUC DONG	5494	1	1
1857	NGUYEN THI NGOC ANH	8323	2	2
1858	NGUYEN HAI HA	3188	2	2
1859	HOANG THI MY QUYEN	1426	1	1
1860	HOANG QUANG HOA	5162	2	2
1861	NGUYEN TRUNG TUAN ANH	0673	1	1
1862	NGUYEN THI THUY DUNG	4787	1	1
1863	LE THUY CHI	5715	2	2
1864	NGUYEN THIEN BAC	8102	1	1
1865	LE THI TUYEN	6592	1	1
1866	DO NGOC SY	7637	1	1
1867	LE DUY THINH	1408	1	1
1868	HUYNH THI HUYNH NHU	6667	1	1
1869	PHAN MINH TUAN	9127	1	1
1870	LE TRONG NHAN	0440	1	1
1871	DINH NGOC SON	1288	2	2
1872	BUI THE NGUYEN	1439	1	1
1873	TRAN DUC NINH	7538	1	1
1874	LE THI THUY NGA	0520	1	1
1875	NGUYEN VAN DUNG	6742	3	3
1876	VU NGOC KHIEM	8206	1	1
1877	DO THI THU TRANG	2620	2	2
1878	HO LE QUANG	9687	1	1
1879	NGUYEN THANH PHUONG	0784	1	1
1880	LE THAI MINH TUNG	3996	1	1
1881	NGUYEN THI THUY LINH	1101	1	1
1882	DOAN TIEN HUNG	5051	1	1

1883	PHAM THI TAM	5939	2	2
1884	NGUYEN H HOANG NGHIA NHAN	8772	1	1
1885	TRINH THI PHUONG THUY	0481	1	1
1886	NGUYEN QUANG TRUNG	1926	1	1
1887	LE NGUYEN THANH TRANG	4493	1	1
1888	NGUYEN HONG LOAN	1014	1	1
1889	TRAN CONG DUC	2039	1	1
1890	NGUYEN THI MINH PHUONG	3397	1	1
1891	NGAN VIET SING	0717	3	3
1892	VU THI TUOI	9045	3	3
1893	LUONG LINH TRANG	1298	1	1
1894	BUI MINH CHINH	1446	1	1
1895	NGUYEN THUY NGOC VAN	2727	1	1
1896	DO HOANG NHAT	4138	3	3
1897	PHAM THANH TU	0775	1	1
1898	DIEP THI NGOC TRAM	7244	1	1
1899	NGUYEN THI TUYET NHUNG	1332	2	2
1900	NGUYEN THI KIM YEN	2568	1	1
1901	PHAN THI NGUYET MINH	4774	1	1
1902	DOAN MANH HUNG	6728	1	1
1903	DINH DAC LOC	6961	1	1
1904	LE ANH TUAN	7070	1	1
1905	DANG THANH TUNG	6973	1	1
1906	LE THI HA MY	5295	1	1
1907	TRAN THI CAM TIEN	3566	1	1
1908	DO CHAU MINH DUY PHUC	0560	1	1
1909	NGUYEN NGOC QUANG	1848	1	1
1910	NGUYEN TRUONG NHUT TRUNG	6294	1	1
1911	PHAM NGOC MINH CHAU	1102	1	1
1912	NGUYEN TIEN DAT	8229	1	1
1913	NGO THI THU THAO	9271	1	1
1914	PHAM DUY KHANH	9435	1	1
1915	NGUYEN THI HA	4400	1	1
1916	NGUYEN MINH DUC	7038	1	1
1917	DOAN KHANH MINH	3589	1	1
1918	LE THI HANH	5002	1	1
1919	LE THI HONG NHUNG	4265	1	1
1920	NGUYEN ANH TUAN	9120	1	1
1921	PHAN THI THUONG	8157	2	2
1922	NGUYEN THANH LONG	0237	1	1
1923	TAO QUOC THANG	0703	1	1

1924	LE PHAM QUYNH ANH	1378	1	1
1925	NGUYEN MANH CUONG	4029	1	1
1926	LUU MY VAN	9067	1	1
1927	LE THI THANH HUONG	2082	1	1
1928	HUYNH THANH HAI	3562	1	1
1929	LE VAN HUNG	5578	1	1
1930	LAM THI QUYNH NHA	4927	1	1
1931	DUONG DINH HUY	3566	1	1
1932	NGUYEN CHI CUONG	0926	2	2
1933	LUONG NGUYEN DUY THAI	0875	1	1
1934	VU THANH MAI	4519	1	1
1935	NGUYEN THI TUYET MAI	4332	1	1
1936	NGUYEN HUU NHAN	6409	3	3
1937	LE VIET CUONG	2904	2	2
1938	NGUYEN THI QUYNH	3107	3	3
1939	NGO KIM PHUNG	0383	2	2
1940	TING WAI KHUEN	3903	1	1
1941	NGUYEN THI MINH DUNG	3301	1	1
1942	HOANG THI MAU	8266	1	1
1943	NGUYEN ANH TUE	5967	1	1
1944	LE THANH TUNG	4319	1	1
1945	HO QUANG DUY	2178	2	2
1946	NGUYEN THANH THAO	6470	1	1
1947	DINH NHAT TUAN	7863	1	1
1948	VU MINH HUNG	8214	1	1
1949	NGO NAM PHUONG	3405	2	2
1950	NGUYEN MINH KHANG	3823	1	1
1951	HO VIET NHAN	2214	1	1
1952	DUONG VAN TRONG	5711	1	1
1953	DO VAN TAN	5011	3	3
1954	LE THI THANH TAM	6486	2	2
1955	NGUYEN THI NGOC QUYNH	6795	3	3
1956	LE ANH HAO	0217	1	1
1957	PHAN ANH DUNG	6995	1	1
1958	NGUYEN THI THANH BINH	3876	1	1
1959	LE VAN LONG	2082	3	3
1960	TRAN TUAN ANH	8616	2	2
1961	DO THI THUY	8972	1	1
1962	HUYNH PHI YEN	7879	1	1
1963	HO THI HOA	3631	1	1
1964	NGUYEN MANH HOANG	8146	2	2

1965	LE THI THANH MAI	8916	1	1
1966	NGUYEN XUAN HIEP	8028	1	1
1967	LY SUONG AI	9646	1	1
1968	HOA ANH TUAN	3372	1	1
1969	NGU THI KIM HOANG	2006	1	1
1970	VU VAN SANG	7337	1	1
1971	PHAN THI THANH MINH	9077	1	1
1972	DAM THI THU HAI	8222	1	1
1973	HOANG MINH GIAM	2252	1	1
1974	VU VAN THANH	3209	2	2
1975	LE KIM DINH	7656	1	1
1976	NGUYEN XUAN DUONG	9639	1	1
1977	BUI THI HUONG GIANG	8169	1	1
1978	BUI TRI KIEN	2159	1	1
1979	VU THU THAO	5311	1	1
1980	NGUYEN THI THU HIEN	1994	3	3
1981	DO CAO VU HUNG	7188	1	1
1982	TIEU QUANG VIET	3525	1	1
1983	DOAN THI HUYEN TRANG	5807	1	1
1984	NGHIEM QUANG HUNG	7687	1	1
1985	PHAM PHU NGHIA	6518	1	1
1986	NGUYEN THI NHI	3719	2	2
1987	TRINH DIEU HIEN	6183	1	1
1988	DO THI KIM CUC	3363	1	1
1989	NGO VI LAM SON	3624	2	2
1990	NGUYEN THI THANH MAI	6113	1	1
1991	NGUYEN HOAI NAM	4663	2	2
1992	DUONG HONG NHUNG	4569	1	1
1993	LE THI THU THAO	2890	1	1
1994	TRAN CHANH SON	7962	1	1
1995	LE THI ANH	5018	1	1
1996	NGUYEN PHUOC NGHIA	2020	1	1
1997	TRAN THI THUY KIEU	3616	1	1
1998	CHUNG PHOI PHOI	5490	1	1
1999	NGUYEN TUAN ANH	1166	1	1
2000	LE HUU AI	6802	3	3
2001	NGUYEN THI YEN	1236	1	1
2002	TRAN THI YEN	5893	1	1
2003	NGUYEN THI MINH NGOC	5157	1	1
2004	LUU DUY THU HANH	7898	1	1
2005	NGO DAO HUNG	6932	1	1

2006	LE THUY THANH THUY	4483	2	2
2007	DINH THI TAM	5697	1	1
2008	TRAN PHUONG THANH	9951	1	1
2009	NGUYEN THI HONG	5813	1	1
2010	DAU KIM NGAN	7863	1	1
2011	TRAN LONG CHON	5884	1	1
2012	DANG THANH TUNG	5083	1	1
2013	TRAN ANH TUYET	3095	2	2
2014	DANG THI THANH VAN	3946	2	2
2015	NGUYEN HUY HOANG	5971	1	1
2016	NGUYEN THI HONG TRANG	5833	1	1
2017	NGUYEN THI KHANH LINH	0528	1	1
2018	LE MINH KHANH	8963	1	1
2019	PHAM CONG THANH	7202	1	1
2020	DANG THU PHUONG	3568	2	2
2021	NGUYEN DINH PHUONG	8420	1	1
2022	BUI THI HUONG	4286	1	1
2023	NGUYEN NHU BACH	5339	1	1
2024	TRAN THI TU TRINH	6777	1	1
2025	NGO MINH TIEP	6963	3	3
2026	PHAM HONG ANH	6301	1	1
2027	LE VIET XUAN	7134	1	1
2028	TRUONG THI THANH NGA	1430	1	1
2029	TO TRUONG XUAN	8328	1	1
2030	NGUYEN NGOC HA	5760	1	1
2031	PHAM MINH TRUNG	7735	2	2
2032	PHAM NGUYEN DUY	4603	2	2
2033	DANG MINH HOANG	7668	2	2
2034	PHAN THIEN HOANG	8221	2	2
2035	NGO THI LAN ANH	6063	2	2
2036	PHAN THI THANH TRA	2036	1	1
2037	LE THI HONG NHUNG	2123	1	1
2038	VO HONG PHUC	5607	1	1
2039	TA HUYEN TRANG	8963	1	1
2040	NGUYEN PHI LONG	3176	1	1
2041	NGUYEN THI KIM NGAN	4560	3	3
2042	THAI MY PHUONG	3831	1	1
2043	NGUYEN DAC MINH	1151	2	2
2044	LE QUOC VIET	1161	3	3
2045	NGUYEN HUY HOANG	4442	1	1
2046	LE HUU LONG	2329	1	1

2047	HO KHANH BAO THIEN	4699	1	1
2048	NGUYEN THI THU HANG	4875	1	1
2049	NGO THI THUY HANG	6552	2	2
2050	DO CONG VINH	9591	1	1
2051	DOAN THI THANH TUYEN	2216	1	1
2052	NGUYEN THANH CONG	7584	1	1
2053	NGUYEN QUY DINH	6360	2	2
2054	NGUYEN THI MINH TRANG	1668	1	1
2055	NGO THI KIM DUNG	9508	3	3
2056	BUI QUOC VINH	4791	1	1
2057	NGUYEN THANH BINH	2736	1	1
2058	LE NGOC DUYEN	4827	1	1
2059	PHAN THI THU TAM	7130	1	1
2060	NGUYEN THI THANH NGA	0797	1	1
2061	LE HUU DOAN	1901	1	1
2062	NGUYEN THI TRINH	3282	1	1
2063	TRAN QUOC HUNG	2810	3	3
2064	NGUYEN LE TRA MY	2911	1	1
2065	LUONG THI BICH THUY	3332	2	2
2066	PHAM VAN HOA	6024	2	2
2067	DANG MINH DUC	5682	1	1
2068	NGUYEN THANH LOAN	5535	1	1
2069	TU ANH TU	2020	1	1
2070	TRAN TO UYEN	9948	1	1
2071	DO MINH DUC	7837	1	1
2072	LAM HUE	7729	1	1
2073	BUI THI HOANG DUNG	9858	2	2
2074	MAI VAN QUANG	6012	1	1
2075	VO MINH DANG	3316	1	1
2076	TRUONG THI MY HE	9036	1	1
2077	HOANG LONG VAN	1701	1	1
2078	TANG MINH TRUNG	5857	2	2
2079	DANG MINH THU	8725	1	1
2080	LE THIEN KIM	0220	1	1
2081	PHAM HAI VAN	8891	1	1
2082	TRUONG THI THANH NHA	8491	1	1
2083	PHAM MINH QUAN	3899	1	1
2084	TRUONG HUU THANG	5745	1	1
2085	NGUYEN THI ANH	6242	1	1
2086	NGUYEN TUAN HUNG	0549	1	1
2087	TO LAN PHUONG	2747	1	1

2088	NGUYEN THI THUY THUY	6142	2	2
2089	PHAM MANH TUONG	4891	1	1
2090	DINH LUONG NGUYEN	7351	2	2
2091	HOANG THI NGOAN	6351	2	2
2092	MA THANH THIEN	4731	1	1
2093	LE VAN QUANG	6370	2	2
2094	DO THE VINH	1725	1	1
2095	NGUYEN THI VAN ANH	6228	2	2
2096	PHAM DUY ANH	0490	2	2
2097	NGUYEN THU TRANG	4857	2	2
2098	DO QUOC AN	2835	3	3
2099	NGUYEN THI HUONG	9293	1	1
2100	QUACH VAN DIEN	0262	3	3
2101	VU THI TRANG	2855	1	1
2102	PHAM THI HIEN	0543	2	2
2103	PHAN NGUYEN THUY LINH	0664	1	1
2104	NGUYEN HOANG THANH	3945	2	2
2105	TRINH THI TUYET OANH	1286	1	1
2106	NGUYEN VAN NGO	1849	1	1
2107	NGUYEN THI HANG	7365	1	1
2108	LE THI KIM NGAN	5431	1	1
2109	DOAN THI HANG	5850	2	2
2110	TRAN THI PHUOC CHAU	9408	1	1
2111	NGUYEN HUU CHINH	0935	2	2
2112	LAM KHANH KIEN	7025	1	1
2113	BUI THI TRA MY	2133	1	1
2114	NGUYEN VAN MINH	1708	2	2
2115	CARLOS VELHO	2005	3	3
2116	PHAN THI NGOC LY	0927	1	1
2117	NGUYEN THANH HIEU	0996	1	1
2118	NGUYEN THI NGOC DIEP	2889	1	1
2119	NGUYEN HAI DANG	3791	1	1
2120	TRAN KY SU	5802	1	1
2121	TRUONG DINH HUY	4996	1	1
2122	NGUYEN THI NHU HIEN	4785	1	1
2123	MAI XUAN ANH	2432	1	1
2124	LE LINH DAN	8907	1	1
2125	NGUYEN THANH Y THI	2721	1	1
2126	DANG THI HONG NHUNG	1683	1	1
2127	LUONG PHUONG ANH	8588	1	1
2128	NGUYEN THI TUYET TRINH	5794	1	1

2129	LY TAN PHAT	0335	1	1
2130	TRINH THI THU NGUYET	4052	1	1
2131	PHAM DUC TRONG	7589	3	3
2132	HO THU THUY	1941	1	1
2133	NGUYEN QUOC VIET	4158	2	2
2134	LE THANH HAU	3736	1	1
2135	DINH KY SINH	9610	1	1
2136	DANG THI TRA MI	8338	1	1
2137	BUI AI XUAN	4117	1	1
2138	TRA THI NGOC NO	5817	1	1
2139	HO QUOC VY	9723	1	1
2140	HUA TAN BAO	4723	1	1
2141	NGO VAN HA	0025	1	1
2142	NGUYEN THI YEN	0366	1	1
2143	TON THI THU HUONG	0571	1	1
2144	PHUONG VAN NHON	7083	1	1
2145	NGO DUY THUONG	0963	2	2
2146	VU NGOC LONG	7425	2	2
2147	TRAN THI HUYEN TRANG	1151	1	1
2148	LE HOAI THUONG	6884	2	2
2149	VU THI THUY DUONG	1361	1	1
2150	NGUYEN QUANG HUYEN TRAM	7343	3	3
2151	NGUYEN NGOC THANG	5233	1	1
2152	TRAN THE HUYNH	5407	1	1
2153	HA KIM DUAN	0723	1	1
2154	HOANG THI MAI HUONG	2610	1	1
2155	NGUYEN NGOC DUNG	4878	1	1
2156	LE NU QUYNH NGA	0411	1	1
2157	MAI THANH LUAN	4624	1	1
2158	LE THI MINH NGUYET	1210	1	1
2159	LA VINH TIEN	2140	1	1
2160	HA ANH TUAN	8217	1	1
2161	PHAM HO TRUNG HIEU	8536	1	1
2162	TRAN THANH THUY	8687	1	1
2163	NGUYEN NGOC HAI	0840	1	1
2164	NGHIEM THI KIM QUY	6029	1	1
2165	NGUYEN THI TUYET CHINH	8288	3	3
2166	PHUNG THE KHUONG	4866	1	1
2167	TRAN HOANG ANH	4896	3	3
2168	NGUYEN TRUNG THANH	8468	2	2
2169	NGUYEN THI QUY	9409	1	1

2170	DO THI PHUONG THAO	8637	1	1
2171	LE THI KIM DUNG	3224	1	1
2172	NGUYEN PHUONG THAO	2633	2	2
2173	HO VAN UT	0738	1	1
2174	TANG XUAN THUY	9088	1	1
2175	HUYNH THI TRANG NHA	7546	1	1
2176	LUU QUANG HUE	8720	1	1
2177	LE THUY TRANG	0753	2	2
2178	PHAM THI HA	5638	1	1
2179	HOANG NGUYEN VU	1038	1	1
2180	VU DUC DONG	3992	1	1
2181	LUU THI KIEU DIEM	8917	1	1
2182	NGUYEN THI NGOC OANH	1544	3	3
2183	PHAN THI DU PHUONG	5705	1	1
2184	NGUYEN ANH PHUONG	3120	1	1
2185	NGUYEN THI KIEU DIEM	7611	1	1
2186	NGUYEN TRAN HA UYEN	0564	1	1
2187	TRUONG CONG VINH	3036	1	1
2188	PHAM NGUYEN PHUC	6285	1	1
2189	PHAM THANH HOANG LONG	1971	1	1
2190	NGUYEN HOANG MINH THANH	3590	1	1
2191	TRAN THI KIM YEN	9225	1	1
2192	NGUYEN THI THAO	1308	2	2
2193	NGUYEN THANH TUNG	0230	1	1
2194	TRAN DINH HOP	1742	2	2
2195	LE CONG MINH	0079	3	3
2196	VU THI CHANG	8626	1	1
2197	DOAN HOAI ANH	1808	1	1
2198	QUACH VAN TIEN	0297	2	2
2199	DINH THI THUY TRANG	7000	1	1
2200	HUYNH MINH DAO	3165	1	1
2201	TRUONG THI LIEU	1184	2	2
2202	NGUYEN THI LAM	1620	1	1
2203	DAM THI HOP	0959	3	3
2204	LE PHUNG NGOC THUY	8858	1	1
2205	TRAN THANH PHUC	4701	1	1
2206	HO CONG LOC	1816	1	1
2207	NGUYEN HUNG MINH	2073	1	1
2208	VU THANH XUYEN	4915	1	1
2209	NGUYEN THI THU HA	8335	2	2
2210	TRAN THI PHI YEN	0605	1	1

2211	DOAN NHAT QUANG	2077	1	1
2212	LY THI HONG UYEN	1483	2	2
2213	NGUYEN LE HOAI CHAU	4975	2	2
2214	NGUYEN THI LIEN HUONG	2640	2	2
2215	BUI THI BICH THUY	0517	2	2
2216	NGUYEN KHANH CUONG	2650	1	1
2217	LUU THI THU HA	3520	1	1
2218	NGUYEN THI THANH HANG	6007	1	1
2219	NGUYEN THUY KIEU	7267	1	1
2220	HOANG PHUONG THAO	8826	1	1
2221	PHAM ANH DUC	2168	1	1
2222	NGUYEN THANH LIEM	1191	2	2
2223	LUONG DUC TOAN	3486	1	1
2224	TRAN THU TRANG	1226	1	1
2225	NGUYEN THI KIEU THUY	1766	2	2
2226	LE THAO NGUYEN	5942	2	2
2227	LE NGUYEN THAO NGOC	4779	2	2
2228	HOANG VAN HA	5034	1	1
2229	NGUYEN TUAN VU	6993	1	1
2230	TRAN THI THOM	0204	2	2
2231	HO THI KIM LOAN	0739	1	1
2232	TRAN MINH HA	3562	1	1
2233	TRINH MANH LINH	0818	1	1
2234	TRAN THI HOAI TRINH	1436	2	2
2235	NGO THI THANH THUY	6890	1	1
2236	NGUYEN VAN RO	4209	1	1
2237	BUI THI HAI YEN	1663	1	1
2238	LE XUAN HUNG	1080	1	1
2239	LE NGUYEN THANH PHUONG	7483	2	2
2240	LE THI QUYNH AN	0634	3	3
2241	LE BAO DAI	3837	2	2
2242	TRAN THANH KHOE	2773	1	1
2243	NGUYEN HUU TUE	1930	1	1
2244	DANG NGOC ANH	0784	1	1
2245	LE THI THU HONG	8091	1	1
2246	TRAN HO PHUONG TRINH	9683	1	1
2247	HUYNH ANH KHANH VY	1188	1	1
2248	LE NGUYEN HOANG LONG	7089	1	1
2249	TRAN VAN HUY	2655	2	2
2250	PHAM NGUYEN TRUNG NGUYEN	1886	1	1
2251	PHAN THANH NHAT	7176	3	3

2252	TRAN THI HUONG ANH	7138	1	1
2253	NGUYEN THI KIM LIEN	4432	1	1
2254	NGUYEN THI MONG MO	1191	1	1
2255	NGUYEN THI THANH THAO	3812	1	1
2256	VO VAN NINH	7614	1	1
2257	NGUYEN THI DUYEN	8146	2	2
2258	BUI TUAN DUNG	9995	1	1
2259	HOANG VAN TUYEN	4144	3	3
2260	HONG VIET DUNG	0565	1	1
2261	NGUYEN THANH TUNG	1029	1	1
2262	VO THANH SON	9292	1	1
2263	VO DOAN AN HA	7402	1	1
2264	BUI QUANG CUONG	1808	1	1
2265	LE THI THUY	5236	2	2
2266	HOANG THI HONG MAI	1333	1	1
2267	DANG THI BICH HANH	2179	2	2
2268	LUC THI BICH TUYEN	0074	1	1
2269	HUYNH THANH TRANG	8726	1	1
2270	DINH THI NGOC ANH	7186	1	1
2271	DUONG THUY HA	5616	1	1
2272	LY VAN SANH	4356	1	1
2273	LE MINH DUNG	9707	3	3
2274	NGUYEN VAN PHUC	3639	1	1
2275	TRAN NGOC KIM NHUNG	6447	1	1
2276	PHAM THI LAN	8263	1	1
2277	NGUYEN PHAM DANG	4817	2	2
2278	NGUYEN HUU HUE	3748	1	1
2279	DAM TRONG THUAN	4157	2	2
2280	DINH CONG HUAN	5213	1	1
2281	LE THANH HAI	2678	1	1
2282	LE THI ANH	1587	2	2
2283	NGUYEN HONG HANH	8774	2	2
2284	TRAN VAN CHON	0199	1	1
2285	NGUYEN TRUNG CANH	3771	1	1
2286	DUONG DUC TIEN	8582	1	1
2287	NGUYEN THI NGOC HONG	9822	1	1
2288	VO THI MINH PHUONG	2662	1	1
2289	NGO HOANG PHU CUONG	5291	2	2
2290	HUYNH HOANG DUC	3621	2	2
2291	TRAN THI THANG	9056	1	1
2292	BUI THI TUYET NHUNG	7193	1	1

2293	HOANG MANH TOAN	0051	1	1
2294	BUI TRAN HIEP	6790	1	1
2295	TRAN THI PHUONG LINH	5976	1	1
2296	NGUYEN ANH NGUYEN	2867	1	1
2297	NGUYEN VAN LAP	2570	2	2
2298	NGUYEN CHI THANH	2805	1	1
2299	NGUYEN THI TRA MY	4093	1	1
2300	NGUYEN TUAN KHANG	5046	2	2
2301	HUYNH NGOC NGA	4464	1	1
2302	NGUYEN THI QUYNH NHU	3930	1	1
2303	NGUYEN THU HANG	0633	1	1
2304	TRAN QUOC TRUNG	7818	1	1
2305	HOANG THI LIEM	4975	2	2
2306	VU HOAI	8080	1	1
2307	NGUYEN THI TRAN MINH	3140	1	1
2308	BUI THI NGA	7105	1	1
2309	PHAM VU GIA LINH	0173	1	1
2310	VU NGOC MINH	5754	1	1
2311	LE THI NGA	2190	1	1
2312	NGO NGOC ANH	3656	1	1
2313	VO VAN KHUE	3493	3	3
2314	NGUYEN THI HONG THOM	4410	2	2
2315	DO THANH DIEP	5854	1	1
2316	NGUYEN THI ANH THU	9854	2	2
2317	NGUYEN XUAN HOANG	6579	1	1
2318	THAN THI TUYET MAI	5091	1	1
2319	NGUYEN THI PHE	6419	1	1
2320	NGUYEN THI THUY	3108	1	1
2321	TRAN LE THI	0666	1	1
2322	NGUYEN THI THU TRANG	5840	1	1
2323	PHAM NGOC HUNG	4005	1	1
2324	HOANG VAN HIEN	4474	1	1
2325	TRUONG THI NGOC DIEP	9260	1	1
2326	NGUYEN THI NHUNG	2396	1	1
2327	NGUYEN KHAC HUY	8004	1	1
2328	NGUYEN THI HUE	0564	1	1
2329	LE THANH TU	7389	1	1
2330	NGUYEN VAN LINH	3978	1	1
2331	NGUYEN DINH HUNG	4052	1	1
2332	NGUYEN HUNG	3338	1	1
2333	DOAN THI DOI	2141	1	1

2334	HA THI MUOT	9375	2	2
2335	VU DANG KIM UYEN CHUONG	6833	1	1
2336	TRAN THI MINH HOA	8356	3	3
2337	HA VAN BE	7386	1	1
2338	BUI QUANG NHAT	4705	1	1
2339	PHAN VU PHUONG	1400	1	1
2340	NGUYEN NGO TUY LINH	8821	1	1
2341	LE DUC CONG	5809	2	2
2342	VO THI YEN QUYEN	2745	1	1
2343	LUU THI TRANG	9480	1	1
2344	VO THAI HUY	9498	1	1
2345	NGUYEN GIA SON	7295	1	1
2346	THAI HONG LINH	3290	1	1
2347	HUYNH VAN NHANG	4813	1	1
2348	DAO QUOC HUY	4155	1	1
2349	TRUONG TAN DAT	4214	1	1
2350	BUI NGOC VY	4776	1	1
2351	NGUYEN NU MINH NGOC	9615	1	1
2352	TRAN VAN NHAT	9541	1	1
2353	NGUYEN THI DIEU THI	2940	2	2
2354	NGUYEN THI TUYET HANH	0253	2	2
2355	PHAM THI CAO THANH	9622	1	1
2356	TRAN THU HA	0062	2	2
2357	TRAN TAN QUI	3240	1	1
2358	NGUYEN VAN SINH	6237	1	1
2359	VO NGUYEN QUOC THANG	9777	1	1
2360	LAI VAN QUYNH	7895	1	1
2361	NGUYEN THANH SON	6684	1	1
2362	LE THI DIEU	6216	1	1
2363	NGUYEN THANH HAI	4531	1	1
2364	HUYNH NGUYEN HOANG VIET	8016	1	1
2365	NGUYEN HOANG Y	9661	1	1
2366	NGUYEN TRI CUONG	7073	1	1
2367	TRAN VAN NGUYEN	2168	1	1
2368	NGUYEN THI LE HANH	1845	1	1
2369	HUA MANH HA	2157	1	1
2370	NGUYEN THANH DAT	3920	1	1
2371	TRAN THI THAO	6126	2	2
2372	PHAM THI NAM	4887	2	2
2373	DO THANH HOAI	0038	1	1
2374	TRAN PHUONG THAO	3476	1	1

2375	NGUYEN VAN DUONG	1714	1	1
2376	LA THI NHU QUYNH	9110	2	2
2377	DOAN TRAN THINH	7391	1	1
2378	TRAN VAN HA	1261	1	1
2379	DANG MINH NGOC	8506	1	1
2380	NGUYEN HOANG GIA	4706	1	1
2381	NGUYEN THANH HIEU	8989	2	2
2382	LUU THANH XUAN	6608	1	1
2383	LE MINH HOANG	7287	1	1
2384	VO HOANG VU	9140	1	1
2385	HO THI THU HUONG	1923	1	1
2386	PHAM TIEU PHUONG	7297	1	1
2387	NGUYEN HA KIM NGAN	6783	1	1
2388	DUONG VINH PHUC	0578	1	1
2389	NGUYEN THI THUY	5141	1	1
2390	LE DUY BINH	1060	1	1
2391	TO NGOC THIEN	0129	1	1
2392	TRAN NGUYEN DAN QUYNH	6498	1	1
2393	HUYNH THANH VINH	4532	1	1
2394	TON NU ANH THU	9725	1	1
2395	BUI NGOC ANH	8901	1	1
2396	TRINH NGUYET HANG	7562	1	1
2397	CHU VAN TRONG	0971	1	1
2398	DINH XUAN LOC	1571	1	1
2399	NGUYEN THI KHANH LINH	3634	2	2
2400	TRAN THI DIU	2914	1	1
2401	NGUYEN THI DIEM THUY	7644	1	1
2402	NGUYEN VAN VIET	7854	1	1
2403	NGUYEN THI HOAI THUONG	5915	1	1
2404	NGUYEN VIET HOANG	5907	1	1
2405	PHAM NGOC DUY	0870	2	2
2406	BUI CHI THAO	9260	1	1
2407	NGO THANH NGOAN	3596	1	1
2408	LY DUY TRUONG	1609	1	1
2409	VU THI HANG	7001	1	1
2410	NGUYEN DANG DUY KHANH	2196	1	1